

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Số 2 Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam
Tel: 84.4.3941 2626 Fax: 84.4.3934 7818 www.hnx.vn



HANOI STOCK EXCHANGE
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI



BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN **2011**



Các vị lãnh đạo Đảng và Nhà nước cắt





băng khánh thành trụ sở Sở GDCK Hà Nội

MỤC LỤC

- 07 Thông điệp của Chủ tịch HĐQT
- 08 Thông điệp của Tổng Giám đốc
- 10 **PHẦN 1: GIỚI THIỆU**
- 12 Thành viên Hội đồng quản trị và Ban Giám Đốc
- 14 Ban Kiểm soát
- 16 Sơ đồ tổ chức
- 18 Lãnh đạo các đơn vị
- 20 Những dấu ấn hoạt động
- 22 **PHẦN 2: CÁC HOẠT ĐỘNG NỔI BẬT**
- 24 Thị trường cổ phiếu niêm yết
- 32 Thị trường cổ phiếu đăng ký giao dịch (UPCoM)
- 36 Thị trường trái phiếu chính phủ
- 41 Công bố thông tin
- 42 Hoạt động đấu giá cổ phần
- 44 Hoạt động quản lý thành viên

46	Giám sát giao dịch
47	Kiểm soát nội bộ
48	Hợp tác quốc tế
50	Hệ thống công nghệ
51	HNX với cộng đồng và xã hội
52	PHẦN 3: MỤC TIÊU VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG
54	Định hướng phát triển đến năm 2015
54	Chương trình hành động đến năm 2015
56	Kế hoạch hoạt động năm 2012
58	<i>Giới thiệu Trụ sở</i>
60	<i>Ấn tượng HNX</i>
62	<i>Danh sách Công ty niêm yết</i>
78	<i>Danh sách Công ty đăng ký giao dịch</i>
83	<i>Danh sách Công ty chứng khoán thành viên</i>
89	<i>Danh mục các từ viết tắt</i>



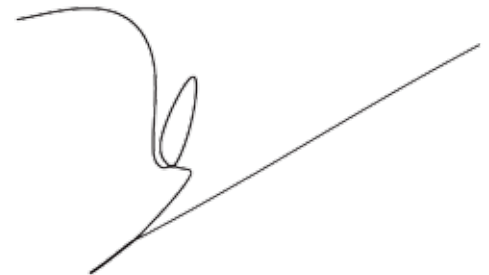
THÔNG DIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính thưa Quý vị,

Năm 2011, với khởi đầu tưởng chừng như nền kinh tế thế giới đã qua được khủng hoảng và bắt đầu phục hồi trở lại, tuy nhiên nhiều tình huống khó khăn mới lại đặt ra những thách thức đối với kinh tế toàn cầu, ảnh hưởng không nhỏ tới hoạt động của ngành tài chính. Mặc dù tăng trưởng kinh tế đạt mức 5,89%, song lạm phát và mặt bằng lãi suất tăng cao, những áp lực của chính sách thắt chặt tiền tệ đã tác động mạnh mẽ tới hoạt động của thị trường chứng khoán Việt Nam. Hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trên thị trường gặp khó khăn, các chỉ số chứng khoán và thanh khoản trên thị trường sụt giảm mạnh, khả năng huy động vốn qua thị trường bị hạn chế. Có thể nói, đó là những thử thách đầy khốc liệt nhưng cũng là những áp lực và cơ hội đối với mỗi tổ chức để rèn luyện bản lĩnh, nỗ lực vượt lên trên hoàn cảnh nhằm trưởng thành và phát triển bền vững.

Trong bối cảnh đó, Sở GDCK Hà Nội đã không ngừng điều chỉnh trong công tác tổ chức, quản lý, vận hành và đạt được những thành tựu trong việc duy trì sự phát triển ổn định của 3 thị trường giao dịch, nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát và hỗ trợ doanh nghiệp, nâng cao chất lượng và năng lực quản trị công ty, tiếp cận với những thông lệ quản trị công ty tốt nhất để vững vàng trước khủng hoảng, đạt tăng trưởng hiệu quả.

Năm 2012, cùng với tiến trình tái cơ cấu nền kinh tế, TTCK sẽ có nhiều cải cách theo tinh thần của Chỉ thị số 08/CT-TTg về việc thúc đẩy hoạt động và tăng cường Quản lý thị trường chứng khoán và Quyết định số 252/2012/QĐ-TTg phê duyệt Chiến lược phát triển thị trường chứng khoán. Trong nỗ lực chung đó, Sở GDCK Hà Nội sẽ tiếp tục phát triển hoạt động thị trường chứng khoán một cách lành mạnh, đồng bộ với thị trường tiền tệ, góp phần bình ổn thị trường, ổn định kinh tế vĩ mô, đóng góp vào sự phát triển chung của đất nước.



Trân trọng,
Chủ tịch HĐQT
Vũ Thị Kim Liên

THÔNG DIỆP CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

Kính thưa Quý vị độc giả,

Với những khó khăn ngoài dự đoán của kinh tế vĩ mô trong nước và quốc tế trong năm 2011, TTCK Việt Nam bị sụt giảm mạnh, trong đó HNX-Index trong vòng một năm đã giảm tới trên 48%, xuống mức thấp nhất từ trước tới nay. Hoạt động của các doanh nghiệp niêm yết và các công ty chứng khoán thành viên gặp không ít khó khăn, một số doanh nghiệp thậm chí đứng trước nguy cơ khủng hoảng do thua lỗ trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Trong bối cảnh đó, chúng ta cũng cảm nhận được một năm các cơ quan quản lý, tổ chức thị trường, doanh nghiệp, thành viên, các tổ chức và cá nhân đầu tư đã không ngừng nỗ lực nhằm duy trì sự ổn định và đảm bảo sự phát triển bền vững của thị trường. Tại SGDCK Hà Nội, khối lượng giao dịch được duy trì với mức 32 triệu cổ phiếu/phiên, quy mô thị trường tăng trưởng khá, thị trường niêm yết tăng 7,08% đạt 393 công ty niêm yết, UPCoM tăng 20,18%, trái phiếu tăng 26,67%. Các thị trường tiếp tục phát huy vai trò huy động vốn hiệu quả cho Chính phủ và doanh nghiệp với 81.715 tỷ đồng được huy động qua thị trường trái phiếu, 11.715 tỷ đồng huy động qua thị trường cổ phiếu.

Bên cạnh đó, Sở GDCK Hà Nội tiếp tục tập trung xây dựng và củng cố các yếu tố nền tảng cho sự phát triển. Cùng với trụ sở mới vừa được hoàn thành, đem lại diện mạo mới khang trang, hiện đại cho thị trường chứng khoán, SGDCK Hà Nội tiếp tục thực hiện đổi mới hệ thống công nghệ, chuẩn bị đưa vào áp dụng phiên bản thứ 5 phần mềm giao dịch cổ phiếu niêm yết với năng lực xử lý cao, hỗ trợ đa thị trường, đa tiền tệ đồng thời triển khai nghiên cứu và có kế hoạch ứng dụng nhiều sản phẩm mới như ETF và các sản phẩm phái sinh trên chỉ số cổ phiếu, sản phẩm phái sinh trên TPCP...

Năm 2012 là năm bản lề thực hiện chủ trương tái cấu trúc nền kinh tế, trong đó có chương trình tái cấu trúc mạnh mẽ ngành chứng khoán và các Sở GDCK, nhằm thực hiện chiến lược phát triển thị trường chứng khoán đến 2020. Sở GDCK Hà Nội cam kết tiếp tục nâng cao chất lượng hàng hóa, đa dạng hóa sản phẩm, dịch vụ, đảm bảo hệ thống thị trường hoạt động hiệu quả và trở thành kênh huy động vốn trung và dài hạn của nền kinh tế. Sở GDCK Hà Nội tin tưởng sẽ tiếp tục nhận được sự ủng hộ của các cấp quản lý, thành viên thị trường và công chúng đầu tư để phát triển bền vững, đóng góp vào công cuộc phát triển kinh tế chung, đồng thời góp phần đưa Hà Nội trở thành trung tâm tài chính hiện đại của cả nước.



Trân trọng,
Tổng Giám đốc
Trần Văn Dũng



HANOIST



Hội Đồng Quản Trị và Ban Tổng Giám Đốc

LOCK EXCHANGE



PHẦN 1: GIỚI THIỆU

Trình độ học vấn:

- Tiến sỹ Kinh tế - Học viện Ngân hàng

Kinh nghiệm công tác:

- 1993 – 1997: Công tác tại NHNN Việt Nam
- 1997 – nay: Công tác tại UBCKNN. Từ 2006 đến nay, giữ chức vụ Phó Chủ tịch UBCKNN. Từ 6/2009 đến nay, kiêm nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT Sở GDCK Hà Nội.



Bà VŨ THỊ KIM LIÊN | Chủ tịch HĐQT

Trình độ học vấn:

- Thạc sỹ Quản lý tài chính - Đại học Glasgow Calendonian (Vương quốc Anh)

Kinh nghiệm công tác:

- 1994 – 1998: Công tác tại Kho Bạc Nhà nước Trung ương
- 1998 – nay: Công tác tại Bộ Tài chính. Từ 2/2009 đến nay, giữ chức vụ Phó Vụ trưởng Vụ Tài chính các ngân hàng và Tổ chức tài chính. Từ 8/2010 đến nay, kiêm nhiệm chức vụ Ủy viên HĐQT Sở GDCK Hà Nội.



Bà PHAN THỊ THU HIỀN | Ủy viên HĐQT

Trình độ học vấn:

- Thạc sỹ Kinh tế tài chính - ĐH NewSouth Wales - Úc

Kinh nghiệm công tác:

- 1996 -1997: Công tác tại NHNN Việt Nam
- 1997 – 2004: Công tác tại UBCKNN
- 2004 – nay: Công tác tại Sở GDCK Hà Nội (trước đây là TTGDCK Hà Nội). Từ 2004 - 2006, giữ chức vụ Phó Giám đốc TTGDCK Hà Nội. Từ 6/2009 đến nay, giữ chức vụ Ủy viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Sở GDCK Hà Nội.



Ông NGUYỄN VŨ QUANG TRUNG | Ủy Viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

Trình độ học vấn:

- Thạc sỹ Quản trị kinh doanh - Viện QTKD - ĐH Kinh tế quốc dân

Kinh nghiệm công tác:

- 2000 - nay: Công tác tại Sở GDCK Hà Nội (trước đây là TTGDCK Hà Nội). Từ 2004 - 2/2012, đảm nhiệm các chức vụ Phó phòng, Trưởng phòng, Giám đốc các phòng nghiệp vụ thuộc TTGDCK Hà Nội và Sở GDCK Hà Nội. Từ 2/2012 đến nay, giữ chức vụ Ủy viên HĐQT kiêm Trưởng Ban Kiểm soát Sở GDCK Hà Nội.



Ông NGUYỄN TUẤN ANH | Ủy viên HĐQT kiêm Trưởng Ban Kiểm soát

Trình độ học vấn:

- Thạc sỹ Nghiên cứu phát triển - Đại học Saitama (Nhật Bản)

Kinh nghiệm công tác:

- 1992 - 1997: Công tác tại NHNN Việt Nam
- 1997 - 2003: Công tác tại UBCKNN.
- 2003 - nay: Công tác tại Sở GDCK Hà Nội (trước đây là TTGDCK Hà Nội). Từ 2003 - 6/2009, giữ chức vụ Giám đốc TTGDCK Hà Nội. Từ 6/2009 đến nay, giữ chức vụ Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Sở GDCK Hà Nội.



Ông TRẦN VĂN DŨNG | Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

Trình độ học vấn:

- Cử nhân Quản trị kinh doanh - Đại học Thammasat – Thái Lan.

Kinh nghiệm công tác:

- 1991 – 1997: Công tác tại NHNN Việt Nam
- 1997 – 2003: Công tác tại UBCKNN
- 2003 – nay: Công tác tại Sở GDCK Hà Nội (trước đây là TTGDCK Hà Nội). Từ 2003 – 6/2009, giữ chức vụ Phó Giám đốc TTGDCK Hà Nội. Từ 6/2009 đến nay, giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Sở GDCK Hà Nội.



Ông NGUYỄN VĂN DŨNG | Phó Tổng Giám đốc

Trình độ học vấn:

- Thạc sỹ Quan hệ kinh tế quốc tế - Viện Kinh tế Plekhanop (Liên bang Nga)

Kinh nghiệm công tác:

- 1989 – 1992: Công tác tại NHNN Việt Nam
- 1997 – 2007: Công tác tại UBCKNN
- 2007 – nay: Công tác tại Sở GDCK Hà Nội (trước đây là TTGDCK Hà Nội). Từ 2007 – 6/2009, giữ chức vụ Phó Giám đốc TTGDCK Hà Nội. Từ 6/2009 đến nay, giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Sở GDCK Hà Nội .



Bà NGUYỄN THỊ HOÀNG LAN | Phó Tổng Giám đốc

Trình độ học vấn:

- Thạc sỹ Kinh tế - ĐH Kinh tế Quốc dân

Kinh nghiệm công tác:

- 1999 – 2000: Công tác tại UBCKNN
- 2000 – nay: Công tác tại Sở GDCK Hà Nội (trước đây là TTGDCK Hà Nội). Từ 11/2005, giữ các chức vụ Trưởng phòng, Giám đốc các phòng nghiệp vụ thuộc TTGDCK Hà Nội và Sở GDCK Hà Nội. Từ 10/2011 đến nay, giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Sở GDCK Hà Nội.



Ông NGUYỄN ANH PHONG | Phó Tổng Giám đốc

BAN KIỂM SOÁT



Ông NGUYỄN TUẤN ANH
Trưởng Ban Kiểm soát



Ông ĐÀO VIỆT CƯỜNG
Thành viên Ban Kiểm soát



Bà NGUYỄN THỊ KIỀU HƯƠNG
Thành viên Ban Kiểm soát

1. Chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát

- Giúp HĐQT thực hiện kiểm tra, giám sát tính hợp pháp, chính xác và trung thực trong quản lý, điều hành hoạt động của Sở GDCK Hà Nội, trong ghi chép sổ sách kế toán, BCTC và việc chấp hành Pháp luật, Điều lệ cũng như Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

- Thẩm định các BCTC, báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Sở của Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và bộ máy giúp việc định kỳ quý, năm, trên cơ sở đó đưa ra các kiến nghị, các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức, quản lý, điều hành hoạt động Sở.

2. Đặc điểm hoạt động trong năm 2011

- Xem xét tính phù hợp của Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý, điều hành Sở hàng quý, năm 2011.

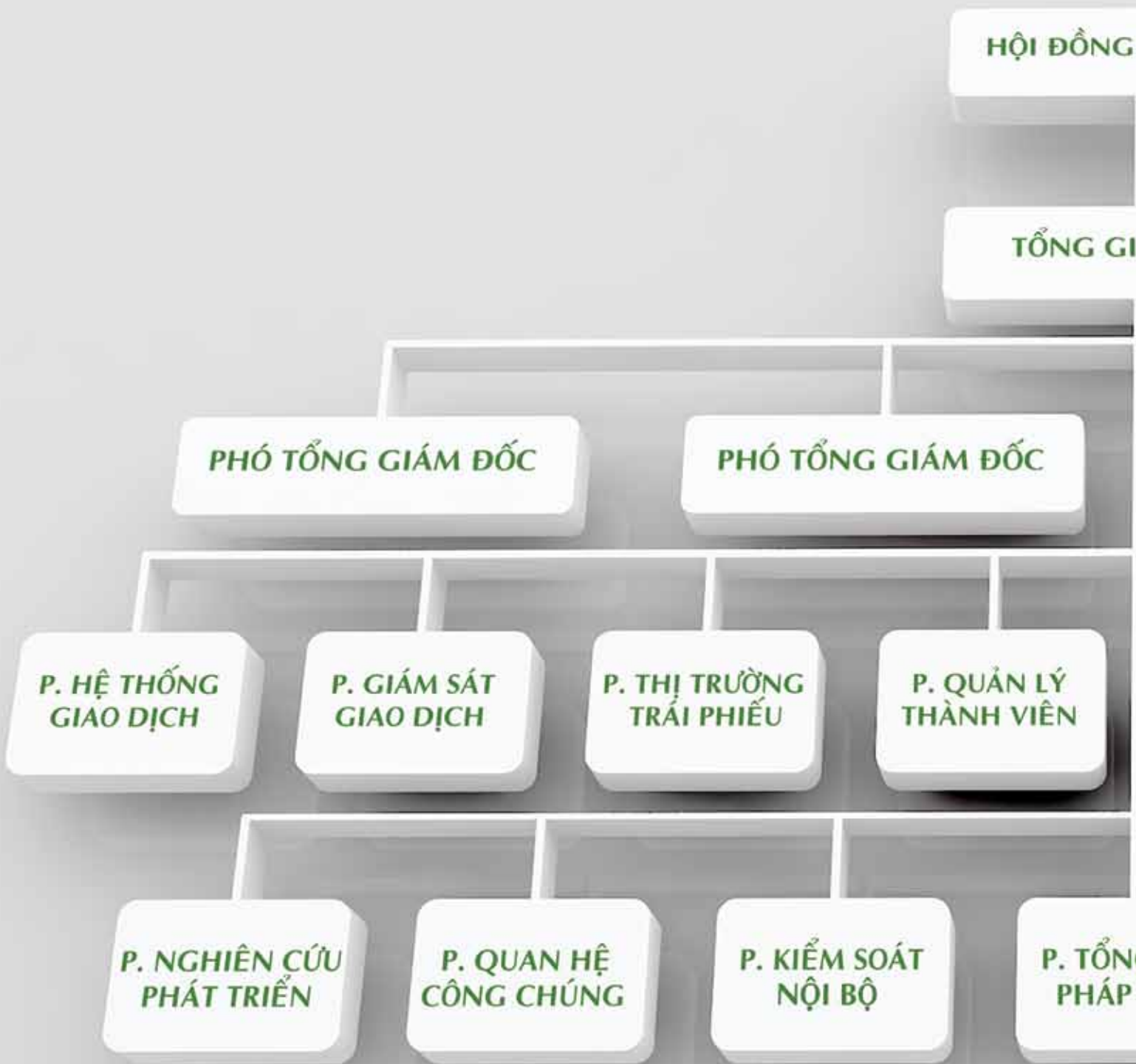
- Rà soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản, các quy chế, quy trình phù hợp với quy định của Pháp luật, Điều lệ và việc phân cấp của HĐQT nhằm giúp Ban Tổng

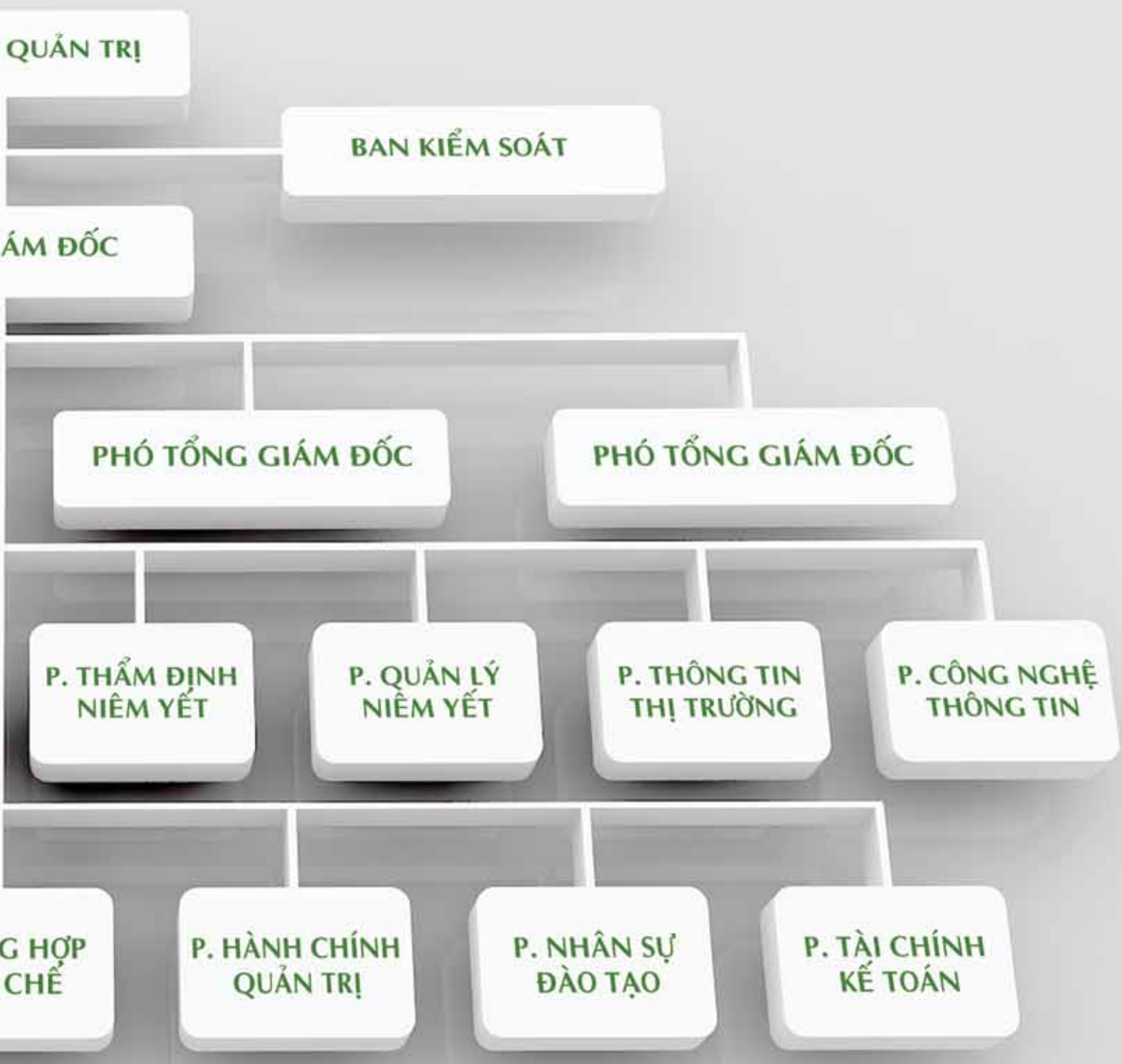
Giám đốc hoàn thiện cơ chế quản trị điều hành của Sở GDCK Hà Nội.

- Rà soát việc Sở GDCK Hà Nội thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước và báo cáo HĐQT.



SƠ ĐỒ TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ





LÃNH ĐẠO CÁC ĐƠN VỊ

1

2

3

4

5

6

7



1. Bà Nguyễn Thị Tám

Kế toán trưởng, Giám đốc Phòng Tài chính Kế toán

2. Ông Đỗ Đức Mạnh

Giám đốc Phòng Công nghệ thông tin

3. Ông Đỗ Văn Tuấn

Phó Giám đốc Phòng Quản lý niêm yết

4. Bà Vũ Thị Thuý Nga

Giám đốc Phòng Thông tin thị trường

5. Ông Nguyễn Hoàng Linh

Giám đốc Phòng Nghiên cứu phát triển

6. Ông Hà Anh Tuấn

Giám đốc Phòng Tổng hợp - Pháp chế

7. Ông Nguyễn Đức Huấn

Phó Giám đốc Phòng Quản lý thành viên

8

9

10

11

12

13

14

15



8. Ông Trần Anh Tuấn

Phó Giám đốc Phòng Hành chính Quản trị

9. Ông Nguyễn Thanh Tùng

Giám đốc Phòng Giám sát giao dịch

10. Ông Trần Anh Tuấn

Giám đốc Phòng Thị trường trái phiếu

11. Bà Trần Bích Thủy

Giám đốc Phòng Kiểm soát nội bộ

12. Bà Nguyễn Thị Thu Hà

Giám đốc Phòng Hệ thống giao dịch

13. Ông Ngô Hiệp Hưng

Giám đốc Phòng Nhân sự - Đào tạo

14. Bà Hoàng Thị Lan

Giám đốc Phòng Quan hệ công chúng

15. Bà Nguyễn Thúy Hằng

Phó Giám đốc Phòng Thẩm định niêm yết

NHỮNG DẤU ẤN HOẠT ĐỘNG

04/01/2011

Đồng chí Vũ Văn Ninh, Ủy viên Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Tài chính, nay là Phó Thủ tướng Chính phủ, đã tới thăm, khai trương phiên giao dịch đầu năm 2011.

19/01/2011

Sở GDCK Hà Nội phối hợp với Báo Đầu tư chứng khoán tổ chức chương trình “Diễn đàn doanh nghiệp niêm yết HNX”, đã mở ra kênh trao đổi thông tin trực tiếp, cởi mở giữa các doanh nghiệp với cơ quan quản lý, tổ chức thị trường và cơ quan truyền thông.

08/02/2011

Đồng chí Trần Xuân Hà, Thứ trưởng Bộ Tài chính tới thăm và đánh công khai trương phiên giao dịch đầu xuân Tân Mão.

04/04/2011

Triển khai áp dụng giá tham chiếu và biên độ dao động giá trong ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu mới và cổ phiếu giao dịch trở lại trên thị trường UPCoM.

08/04/2011

Lễ ra mắt trang web chung của 07 Sở GDCK thuộc 6 quốc gia ASEAN, trong đó có Sở GDCK Hà Nội, đã được tổ chức trọng thể tại Bali, Indonesia với tên gọi là ASEAN Stars, cung cấp cho các nhà đầu tư một cổng thông tin tổng thể về thị trường vốn ASEAN.

04/05/2011

Triển khai áp dụng giá tham chiếu và biên độ dao động giá trong ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu mới và cổ phiếu giao dịch trở lại trên thị trường niêm yết.

11/05/2011

Bộ Tài chính chính thức phê duyệt việc Sở GDCK Hà Nội tham gia Diễn đàn thị trường trái phiếu Asean+3 (ABMF) với vai trò là thành viên chính thức cấp quốc gia.

30/05/2011

Bộ Tài chính chấp thuận cho Sở GDCK Hà Nội tham gia Liên đoàn các Sở GDCK Thế giới (WFE) và chính thức được kết nạp “thành viên thông tin” vào tháng 6/2011, từng bước khẳng định vị thế của Sở GDCK Hà Nội đối với thị trường khu vực và thế giới

23/06/2011

Phiên đấu thầu TPCP do KBNN phát hành có khối lượng trúng thầu lớn nhất từ trước đến nay, 6.808 tỉ đồng/7.000 tỉ đồng gọi thầu. Năm 2011, Sở GDCK Hà Nội đã huy động thành công tổng cộng 81.715 tỷ đồng TPCP.



Bộ trưởng Bộ Tài chính Vương Đình Huệ đánh công khai trương phiên giao dịch đầu xuân Nhâm Thìn.

01/12/2011

Bộ Tài chính ban hành Quyết định số 2904/QĐ-BTC phê duyệt phương án thí điểm hoán đổi TPCP. Ngày 16/1/2012, KBNN chủ trì phối hợp với Sở GDCK Hà Nội triển khai thí điểm hoán đổi thành công 2 mã trái phiếu đầu tiên.

02/12/2011

Sở GDCK Hà Nội đăng cai tổ chức Hội nghị Tổng Giám đốc các Sở GDCK ASEAN lần thứ 15 tại Hà Nội. Hội nghị tuyên bố kết nối ASEAN Link vào tháng 6/2012.

29/12/2011

Sở GDCK Hà Nội tổ chức thành công phiên đấu giá cổ phần hóa DNNN của Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam. Toàn bộ 84.754.146 cổ phần đưa ra đấu giá đã được bán hết với tổng giá trị huy động được là 1.575 tỉ đồng, cao hơn 727,46 tỉ đồng so với mệnh giá và cao hơn gần 7 tỉ đồng so với giá khởi điểm.

15/01/2012

Ngày 15/1/2012, công trình trụ sở Sở GDCK Hà Nội đã chính thức được khánh thành và đưa vào sử dụng sau 2 năm triển khai xây dựng. Đây là công trình trọng điểm của ngành tài chính, được đầu tư xây dựng hiện đại và toàn diện, thể hiện sự quan tâm, ủng hộ của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và Bộ Tài chính đối với việc đầu tư cơ sở vật chất phục vụ hiệu quả cho công cuộc phát triển thị trường vốn và TTCK Việt Nam.

30/01/2012

Đồng chí Vương Đình Huệ, Ủy viên Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Tài chính, tới thăm và đánh công khai trương phiên giao dịch đầu xuân Nhâm Thìn.



HONG
KONG
STOCK
EXCHANGE

A black and white photograph of a building entrance. The image is dominated by a large, ornate metal canopy structure that frames the entrance. The canopy features intricate scrollwork and a grid-like pattern. A single, classic-style lantern hangs from the canopy. In the background, the building's facade is visible, showing classical architectural elements like columns and arches. On the left side, the words "NOI", "OCK", and "LANGE" are visible in large, bold, serif capital letters, likely part of a larger sign. The overall composition is a low-angle shot, looking up at the canopy and the building above.

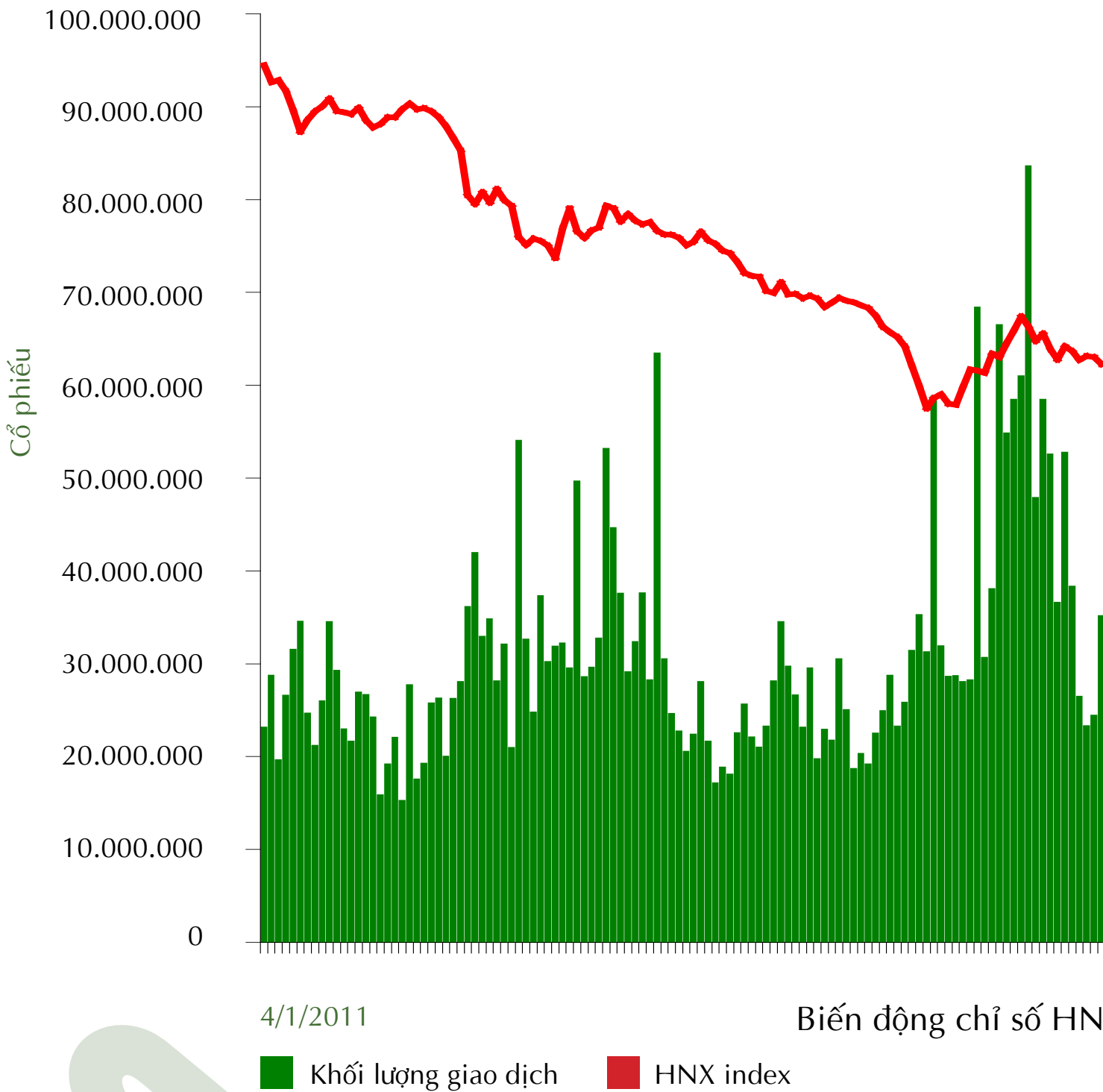
NOI
OCK
LANGE

PHẦN 2: CÁC HOẠT ĐỘNG NỔI BẬT

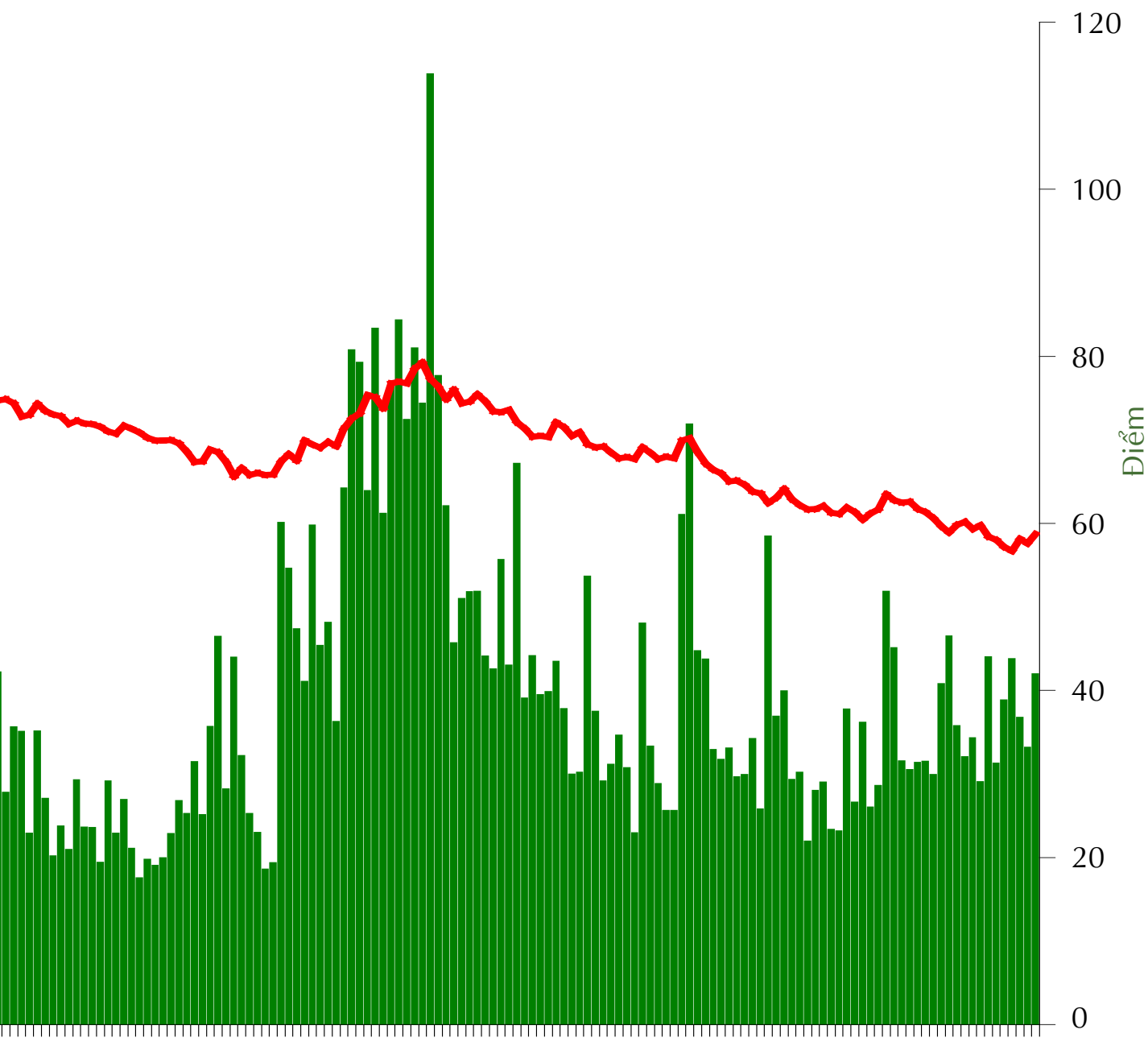
THỊ TRƯỜNG CỔ PHIẾU NIÊM YẾT

Tăng cường chất lượng quản lý niêm yết

Khối lượng giao dịch



Chỉ số HNX Index



X-index năm 2011

30/12/2011

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2010	Năm 2011	Thay đổi so với năm 2010 (%)
----------	--------	----------	----------	------------------------------

I. Tổng quan thị trường Cổ phiếu niêm yết 2011

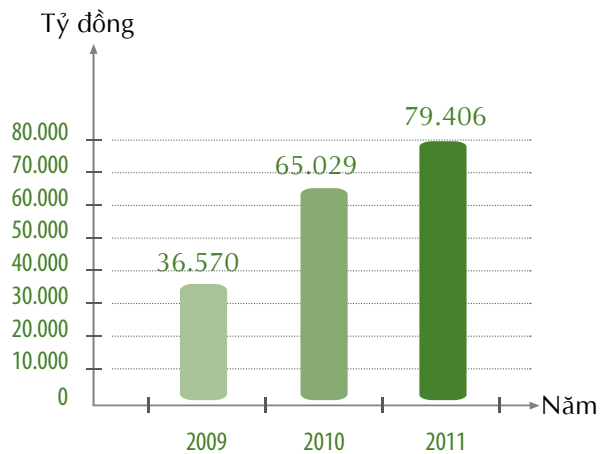
1. Tổng số lượng công ty niêm yết	Công ty	367	393	7,08
2. Tổng khối lượng cổ phiếu niêm yết	Cổ phiếu	6.502.913.564	7.940.653.800	22,10
3. Tổng giá trị cổ phiếu niêm yết	Triệu đồng	65.029.135,64	79.406.538,00	22,10
4. Số lượng công ty niêm yết mới	Công ty	113	29	(74,34)
5. Khối lượng cổ phiếu niêm yết mới	Cổ phiếu	1.582.072.941	262.556.915	(83,40)
6. Giá trị cổ phiếu niêm yết mới	Triệu đồng	15.820.729,41	2.625.569,15	(83,40)
7. Số lượng công ty niêm yết bổ sung cổ phiếu	Công ty	121	121	0,00
8. Khối lượng cổ phiếu niêm yết bổ sung	Cổ phiếu	1.182.690.082	1.166.756.839	(1,35)
9. Giá trị cổ phiếu niêm yết bổ sung	Triệu đồng	11.826.900,82	11.667.568,39	(1,35)
10. Số lượng công ty hủy niêm yết	Công ty	3	3	0,00
11. Khối lượng cổ phiếu hủy niêm yết	Cổ phiếu	38.465.713	9.716.960	(74,74)
12. Giá trị cổ phiếu hủy niêm yết	Triệu đồng	384.657,13	97.169,60	(74,74)

Số lượng công ty niêm yết qua các năm



▲ **7,08 %** so với năm 2010

Giá trị niêm yết qua các năm



▲ **22,10 %** so với năm 2010

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2010	Năm 2011	Thay đổi so với năm 2010 (%)
----------	--------	----------	----------	------------------------------

II. Quy mô giao dịch

1. Tổng số phiên giao dịch	phiên	250	248	(0,80)
2. HNX-Index phiên giao dịch cuối năm	Điểm	114,24	58,74	(48,58)
3. HNX-Index cao nhất	Điểm	187,22	113,4	(39,43)
4. HNX-Index thấp nhất	Điểm	97,44	56,7	(41,81)
5. Tổng khối lượng giao dịch toàn thị trường	Cổ phiếu	8.754.809.670	7.943.573.441	(9,27)
6. Khối lượng giao dịch khớp lệnh liên tục	Cổ phiếu	8.270.292.700	7.051.507.500	(14,74)
7. Khối lượng giao dịch thỏa thuận	Cổ phiếu	484.516.970	892.065.941	84,11
8. Tổng giá trị giao dịch	Triệu đồng	241.695.822,81	95.847.067,85	(60,34)
9. Giá trị giao dịch khớp lệnh liên tục	Triệu đồng	228.367.284,60	84.812.899,09	(62,86)
10. Giá trị giao dịch thỏa thuận	Triệu đồng	13.328.538,20	11.034.168,76	(17,21)
11. Phiên giao dịch có KLGD lớn nhất trong năm	Cổ phiếu	110.952.606	94.750.133	(14,60)

Quy mô niêm yết

▲ 22,1%

Tính đến ngày 31/12/2011, có 393 doanh nghiệp niêm yết cổ phiếu trên Sở GDCK Hà Nội với tổng khối lượng niêm yết đạt hơn 7,94 tỷ cổ phiếu với tổng giá trị niêm yết đạt trên 79.406 tỷ đồng theo mệnh giá, tăng gần 22,1% so với năm 2010. Trong số 29 doanh nghiệp niêm yết mới, có những doanh nghiệp có quy mô vốn tương đối lớn như Tổng CTCP Bảo hiểm Bưu điện Việt Nam (vốn điều lệ 450 tỷ đồng), CTCP Vận tải dầu khí Cửu Long (vốn điều lệ 230 tỷ đồng), CTCP Tập đoàn FLC (vốn điều lệ 170 tỷ đồng)...

Trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế thế giới và trong nước, tình hình giao dịch trên thị trường chứng khoán Việt Nam có xu hướng suy giảm mạnh. Chỉ số HNX-Index cũng đã có mức sụt giảm 48,58% và xuống mức thấp nhất từ trước tới nay là 58,74 điểm. Với 248 phiên giao dịch, trong đó có 92 phiên tăng điểm và 156 phiên giảm điểm, toàn thị trường có tới 374/393 cổ phiếu (95,17%) giảm giá, chỉ có 19 cổ phiếu tăng giá so với thời điểm cuối năm trước.



Thủ trưởng Bộ Tài chính Trần Xuân Hà tới thăm và đánh công khai trương phiên giao dịch đầu xuân Tân Mão

5 cổ phiếu tăng giá mạnh nhất trong năm 2011

Mã CK	Giá BQ ngày 31/12/2010 (đ/CP)	Giá BQ ngày 30/12/2011 (đ/CP)	Chênh lệch (đ/CP)	Tỷ lệ chênh lệch (%)
1. SVN	12.600	30.200	17.600	139,68
2. HTB	32.800	52.100	19.300	58,84
3. FLC	14.000	20.300	6.300	45,00
4. YBC	15.500	21.700	6.200	0,00
5. SDG	24.000	31.000	7.000	29,17

Quy mô giao dịch

▼ 9,27%

Khối lượng giao dịch trên toàn thị trường đạt 7.943 triệu cổ phiếu, giá trị giao dịch tương ứng đạt 95.847 tỷ đồng, giảm 9,27% về khối lượng giao dịch và giảm 60,34% về giá trị giao dịch so với năm 2010. Tính bình quân khối lượng giao dịch đạt 32,03 triệu cổ phiếu/phiên, giá trị giao dịch đạt 386,48 tỷ đồng/phiên. Trong đó, nhóm các cổ phiếu được

quan tâm và giao dịch nhiều nhất trên thị trường là cổ phiếu ngành ngân hàng và chứng khoán. Trong đó, mã cổ phiếu KLS được giao dịch mạnh nhất với khối lượng 843,33 triệu cổ phiếu, giá trị giao dịch tương ứng đạt 9.388 tỷ đồng, chiếm 10,62% khối lượng giao dịch và 9,80% giá trị giao dịch toàn thị trường.

5 cổ phiếu có KLGD lớn nhất trong năm 2011

Mã CK	KLGD (Triệu CP)	GTGD (Tỷ đồng)	Tỷ lệ KLGD (%)	Tỷ lệ chênh lệch (%)
1. KLS	843,33	9.388	10,62	9,80
2. VND	470,46	5.602	5,92	5,85
3. PVX	390,31	4.428	4,91	4,62
4.HBB	256,56	2.190	3,23	2,29
5.SHB	242,53	1.799	3,05	1,88

Khối lượng giao dịch của NĐTNN

▲ 45,49%

Năm 2011, nhà đầu tư nước ngoài có xu hướng quan tâm mạnh trở lại đối với cổ phiếu niêm yết trên Sở GDCK Hà Nội. KLGD của nhà đầu tư nước ngoài đạt 311,66 triệu cổ phiếu được giao dịch, tăng 45,49% so với năm trước, giá trị giao dịch tương ứng đạt 4.496 tỷ đồng. Trong

đó NĐTNN mua vào 170.516.903 cổ phiếu và bán ra 141.195.754 cổ phiếu. Khối lượng mua ròng đạt 29,31 triệu cổ phiếu. Các cổ phiếu được NĐTNN giao dịch nhiều nhất là PVS, VCG, KLS, PVX, VND.

146 doanh nghiệp huy động vốn qua thị trường

▲ 21%

Trong năm 2011, thị trường cổ phiếu niêm yết tiếp tục thể hiện là kênh huy động vốn cho các doanh nghiệp, và đặc biệt phát huy hiệu quả trong điều kiện lạm phát, lãi suất tăng cao và việc huy động vốn qua các kênh khác gặp nhiều khó khăn. Trong số các doanh nghiệp niêm yết, đã có 146 doanh nghiệp thực hiện huy động vốn thành công qua thị

trường với tổng số vốn huy động được 11.715 tỷ đồng, phục vụ cho đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh. Trong đó có 121 doanh nghiệp đã thực hiện niêm yết bổ sung cổ phiếu trên Sở GDCK Hà Nội với tổng khối lượng 1.166.756.839 cổ phiếu tương ứng với giá trị niêm yết bổ sung đạt hơn 11.667,5 tỷ đồng.



Hỗ trợ doanh nghiệp niêm yết nâng cao năng lực quản trị công ty

Trước tình hình kinh tế vĩ mô có nhiều biến động, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn. Trong số các doanh nghiệp niêm yết trên Sở GDCK Hà Nội có 53 doanh nghiệp có kết quả kinh doanh lỗ lũy kế, tăng 40 doanh nghiệp so với năm 2010, trong đó tập trung chủ yếu ở khối tài chính (chiếm 28,3% số công ty thua lỗ), tính riêng nhóm công ty chứng khoán niêm yết, có tới 14/22 công ty có kết quả kinh doanh thua lỗ. Với chủ trương không ngừng hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực quản trị công ty, kiểm soát rủi ro để đối phó với khủng hoảng kinh tế, hướng tới phát triển bền vững, Sở GDCK Hà Nội đã tổ chức các chương trình đào tạo, hội thảo, diễn đàn dành

cho doanh nghiệp niêm yết. Chương trình “Diễn đàn doanh nghiệp niêm yết” tạo cơ hội trao đổi thông tin chia sẻ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tham gia TTCK cũng như những kinh nghiệm từ thực tế hoạt động giữa cộng đồng các doanh nghiệp niêm yết. Hội thảo “Quản trị rủi ro và HĐQT” do Công ty Tài chính quốc tế (IFC) thuộc tập đoàn Ngân hàng Thế giới và Sở GDCK Hà Nội phối hợp tổ chức vào tháng 7/2011, là chương trình đào tạo để các nhà lãnh đạo doanh nghiệp Việt Nam tiếp cận và cập nhật những chuẩn mực và kinh nghiệm quốc tế trong hoạt động quản trị công ty cũng như những công cụ hữu ích nhằm kiểm soát và ứng phó với rủi ro.

Đổi mới, hoàn thiện công tác quản lý niêm yết

Công tác quản lý sau niêm yết cũng được tập trung nâng cao theo hướng chuyên nghiệp, hỗ trợ tối đa cho doanh nghiệp. Từ tháng 4/2011, Sở GDCK Hà Nội đã chính thức đưa vào áp dụng hệ thống

quản lý thông tin doanh nghiệp (CIMS), giúp doanh nghiệp niêm yết tự công bố thông tin qua hệ thống, góp phần rút ngắn thời gian và hạn chế sai sót trong quá trình công bố thông tin, đồng thời

HỘI THẢO

Quản trị công ty - Cách tạo dựng giá trị

* Corporate governance - The way to create company value *

Hà Nội, Ngày 27 tháng 05 năm 2011



giúp chuẩn hóa hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý niêm yết của Sở. Đến 31/12/2011 đã có 244 doanh nghiệp niêm yết chính thức sử dụng hệ thống CIMS.

Nhằm hạn chế tình trạng vi phạm chế độ báo cáo và công bố thông tin, việc quản lý, giám sát hoạt động công bố thông tin của doanh nghiệp niêm yết được đặc biệt quan tâm. Với những doanh nghiệp có tình hình tài chính thiếu lành mạnh hoặc vi phạm nghiêm trọng quy định về quản trị công ty, Sở đã kịp thời đưa ra cảnh báo đối với thị trường. Căn cứ vào số liệu BCTC của doanh nghiệp, Sở đã đưa ra các tiêu chí tài chính như hệ số thanh toán, vốn lưu động, ROA, ROE, lợi nhuận sau thuế... để thực hiện việc đánh giá, xếp loại các doanh nghiệp theo các cấp độ khác nhau về tình hình tài chính (nguy cơ cao, nguy cơ trung bình, nguy cơ thấp).

Để có cách thức quản lý, giám sát phù hợp. Thời gian qua, số lượng doanh nghiệp vi phạm về công bố thông tin đã giảm rõ rệt theo từng quý. Tỷ lệ vi phạm nộp chậm báo cáo tài chính quý I.2011 là 43,83%, quý II.2011 là 47,93% và báo

cáo tài chính bán niên 2011 là 56,18% nhưng đến quý III.2011 chỉ còn 3,1% và quý IV.2011 là 17,3%.

Bên cạnh đó, Sở GDCK Hà Nội cũng khuyến khích và hỗ trợ các công ty niêm yết tham gia cuộc thi “Bình chọn Báo cáo thường niên 2011” do Sở GDCK Tp. Hồ Chí Minh, Báo Đầu tư chứng khoán và Công ty Quản lý quỹ Dragon Capital đồng tổ chức. Kết quả:

- CTCP Gạch ốp lát cao cấp Vinaconex (MCK: VCS) đã đạt giải “Báo cáo thường niên xuất sắc nhất 2011”.

4 doanh nghiệp đạt giải “Báo cáo thường niên tốt nhất 2011”:

- Tổng CTCP Xuất nhập khẩu và xây dựng Việt Nam (MCK: VCG)
- CTCP Chứng khoán Dầu khí (MCK: PSI)
- CTCP Chứng khoán Rồng Việt (MCK: VDS)
- Ngân hàng TMCP Nhà Hà Nội (MCK: HBB)

2 doanh nghiệp đạt giải khuyến khích:

- CTCP Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (MCK: TIG)
- CTCP Chứng khoán Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (MCK: VIG)

THỊ TRƯỜNG CỔ PHIẾU ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH (UPCoM)

Quy mô tiếp tục phát triển

Tổng quan thị trường 2011

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2010	Năm 2011	Thay đổi so với năm 2010 (%)
I. Quy mô đăng ký giao dịch				
1. Tổng số lượng công ty đăng ký giao dịch	Công ty	109	131	20,18
2. Khối lượng cổ phiếu đăng ký giao dịch	Cổ phiếu	1.165.940.224	1.762.376.728	51,15
3. Giá trị cổ phiếu đăng ký giao dịch	Triệu đồng	11.659.402,24	17.623.767	51,15
II. Quy mô giao dịch				
4. UPCoM-Index phiên giao dịch cuối cùng trong năm	Điểm	45,19	33,76	(25,29)
5. UPCoM-Index cao nhất trong năm	Điểm	60,30	45,82	(24,01)
6. UPCoM-Index thấp nhất trong năm	Điểm	39,91	28,76	(27,93)
7. Tổng số phiên giao dịch	Phiên	250	248	(0,8)
8. Tổng khối lượng giao dịch	Cổ phiếu	152.259.620	119.943.631	(21,22)
9. Khối lượng giao dịch khớp lệnh liên tục	Cổ phiếu	105.288.555	37.097.850	(64,76)
10. Khối lượng giao dịch thỏa thuận	Cổ phiếu	46.971.065	82.845.781	76,37
11. Tổng giá trị giao dịch	Triệu đồng	2.266.650,59	2.280.259,29	0,60
12. Khối lượng giao dịch bình quân phiên	Cổ phiếu	609.038,48	483.644	(20,58)
13. Giá trị giao dịch bình quân phiên	Triệu đồng	9.066,60	9.194	1,40
14. Giá trị vốn hoá thị trường tại phiên giao dịch cuối năm	Triệu đồng	16.237.679,85	22.663.598	39,57
15. Số lượng công ty chứng khoán thành viên giao dịch	Công ty	91	92	1,09

Sau hơn 2 năm tổ chức và vận hành thị trường UPCoM, cho tới nay có thể nói việc tổ chức và quản lý thị trường UPCoM đã từng bước đạt được mục tiêu đề ra ban đầu là thu hẹp thị trường tự do, đưa thị trường vào hoạt động một

cách có tổ chức, có sự quản lý của Nhà nước. Năm 2011, giao dịch trên thị trường UPCoM khá trầm lắng, khối lượng và giá giao dịch chứng khoán sụt giảm mạnh, tuy nhiên quy mô thị trường vẫn từng bước tăng trưởng.

Quy mô đăng ký giao dịch

▲ 20,18%

Tính đến 30/12/2011, thị trường giao dịch chứng khoán công ty đại chúng chưa niêm yết (UPCoM) có 131 doanh nghiệp đăng ký giao dịch, tăng 22 doanh nghiệp so với năm 2010, tương đương 20,18%. Tổng khối lượng đăng ký giao dịch đạt hơn 1,76 tỷ cổ phiếu, tương đương tổng giá trị trên 17.600 tỷ đồng theo mệnh giá, tăng gần 51% so với năm 2010. Trong số các doanh nghiệp thực hiện đăng ký giao dịch trong năm có một số doanh nghiệp có quy mô vốn điều lệ lớn như: CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 (mck: NT2) (2.560 tỷ

đồng), CTCP Gang thép Thái Nguyên (mck: TIS) (1.840 tỷ đồng), CTCP Phát triển Nam Hà Nội (mck: NHN) (2.000 tỷ đồng), Tổng CTCP Đường sông Miền Nam (mck: SWC) (671 tỷ đồng)...

Năm 2011, có 08 công ty trên thị trường UPCoM thực hiện hủy đăng ký giao dịch để chuyển sang thị trường niêm yết. Thị trường UPCoM đã thể hiện vai trò như một thị trường tập dượt hữu hiệu trước niêm yết của các doanh nghiệp.

Khối lượng giao dịch

▼ 21,22%

Diễn biến giao dịch trên thị trường UPCoM có xu hướng sụt giảm mạnh, chỉ số UPCoM-Index dừng ở mức 33,76 điểm tại thời điểm đóng cửa phiên giao dịch ngày 30/12/2011, tổng cộng giảm 11,43 điểm (25,29%) so với thời điểm cuối năm 2010. Về tính thanh khoản

của cổ phiếu, toàn thị trường có 119,94 triệu cổ phiếu được chuyển nhượng giảm 21,22% so với năm 2010, giá trị giao dịch tương ứng đạt 2.280 tỷ đồng. Tính bình quân, khối lượng giao dịch đạt 483.644 cổ phiếu/phiên, giá trị giao dịch tương ứng đạt 9,19 tỷ đồng/phiên.



5 cổ phiếu có KLGĐ lớn nhất 2011

Mã CK	KLGD (Triệu CP)	GTGD (Tỷ đồng)	Tỷ lệ KLGĐ (%)	Tỷ lệ chênh lệch (%)
1. KLS	843,33	9.388	10,62	9,80
2. VND	470,46	5.602	5,92	5,85
3. PVX	390,31	4.428	4,91	4,62
4.HBB	256,56	2.190	3,23	2,29
5.SHB	242,53	1.799	3,05	1,88

5 cổ phiếu tăng giá mạnh nhất 2011

Mã CK	KLGD (Triệu CP)	GTGD (Tỷ đồng)	Tỷ lệ KLGĐ (%)	Tỷ lệ chênh lệch (%)
1. KLS	843,33	9.388	10,62	9,80
2. VND	470,46	5.602	5,92	5,85
3. PVX	390,31	4.428	4,91	4,62
4.HBB	256,56	2.190	3,23	2,29
5.SHB	242,53	1.799	3,05	1,88

Cải tiến các quy định về quản lý giao dịch trên thị trường

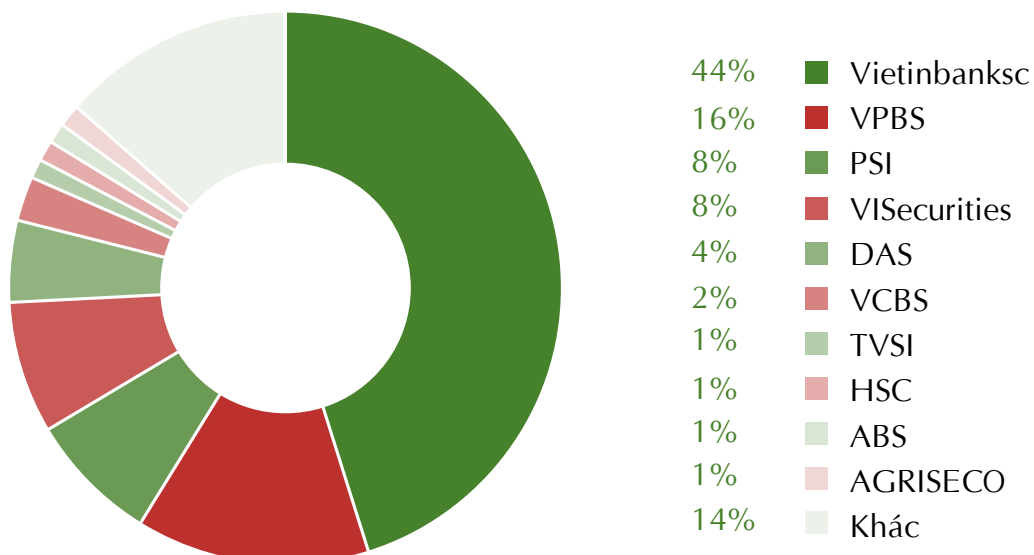
Năm 2011, Sở GDCK Hà Nội cũng đã sửa đổi một số quy định về giao dịch trên thị trường UPCoM như áp dụng quy định mới về giá tham chiếu và biên độ dao động giá đối với cổ phiếu đăng ký giao dịch mới trên thị trường UPCoM. Theo đó, việc xác định giá tham chiếu của cổ phiếu mới đăng ký giao dịch trong ngày đầu tiên do tổ chức đăng ký giao dịch đề xuất và được Sở GDCK Hà Nội phê duyệt. Đối với cổ phiếu mới đăng ký giao dịch trong ngày giao dịch đầu tiên và cổ phiếu không có giao dịch trên 25 phiên giao dịch liên tiếp, trong ngày đầu tiên giao dịch trở lại, biên độ dao động giá được áp dụng là $\pm 40\%$ so với giá tham chiếu.

Bên cạnh đó, Sở GDCK Hà Nội cũng tăng cường hoạt động giám sát, thông qua việc áp dụng những tiêu chí giám

sát và phần mềm giám sát mới, đảm bảo hoạt động giao dịch công bằng, công khai, giảm thiểu vi phạm trên thị trường.

Cho tới nay, Sở GDCK Hà Nội vẫn đang nỗ lực xây dựng một thị trường UPCoM đáng tin cậy, hoạt động có trật tự dưới sự quản lý của Nhà nước thông qua việc tăng cường thực hiện công bố thông tin, áp dụng những thông lệ tốt về quản trị công ty, tăng cường mức độ, cải tiến phương thức giám sát... Với việc quyết liệt thực hiện Luật Chứng khoán của các công ty đại chúng, trong thời gian tới, Sở GDCK Hà Nội sẽ đưa ra một loạt giải pháp để ưu việt hóa thị trường UPCoM, thu hút các công ty đại chúng vào giao dịch sôi động thông qua việc nâng cấp hệ thống, cải tiến giao dịch và tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho doanh nghiệp.

Thị phần giá trị môi giới cổ phiếu UPCoM của 10 CTCK



THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ

Ổn định và phát triển bền vững

Tổng quan thị trường trái phiếu Chính phủ 2011

A. THỊ TRƯỜNG SƠ CẤP

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2010	Năm 2011	Thay đổi so với năm 2010 (%)
1. Tổng số phiên đấu thầu	Phiên	48	130	170,80
2. Tổng khối lượng gọi thầu	Triệu đồng	87.900.000	193.550.000	120,00
3. Tổng khối lượng đặt thầu	Triệu đồng	112.315.116	226.595.305	101,70
4. Tổng khối lượng trúng thầu	Triệu đồng	28.317.200	81.715.800	188,57
5. Tổng số tiền thanh toán	Triệu đồng	28.545.733,12	82.029.896,76	187,00
6. Số lượng thành viên đấu thầu	Công ty	94	87	(-7,45)

B. THỊ TRƯỜNG THỨ CẤP

I. Trái phiếu Chính phủ phát hành bằng VND

1) Qui mô niêm yết

Giá trị trái phiếu niêm yết	Triệu đồng	225.187.500	285.242.300	26,67
+ Trái phiếu Chính phủ	Triệu đồng	173.280.000	190.562.800	9,97
+ Trái phiếu chính quyền địa phương	Triệu đồng	2.040.000	2.040.000	-
+ Trái phiếu doanh nghiệp được CPBL	Triệu đồng	49.867.500	92.639.500	85,77
Giá trị trái phiếu niêm yết mới	Triệu đồng	102.255.000	105.775.800	3,44
Giá trị trái phiếu huỷ niêm yết	Triệu đồng	35.064.000	45.721.000	30,39

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2010	Năm 2011	Thay đổi so với năm 2010 (%)
2) Qui mô giao dịch				
Tổng số phiên giao dịch	phiên	250	248	
Giá trị giao dịch trái phiếu	Triệu đồng	93.770.394,78	90.221.598,42	(3,78)
+ Giao dịch thông thường (Outright)	Triệu đồng	90.664.758,40	88.628.685,53	(2,25)
+ Giao dịch mua bán lại (Repos)	Triệu đồng	3.105.636,38	1.592.912,90	(48,71)
Giá trị giao dịch bình quân phiên	Triệu đg/phiên	375.081,58	363.796,77	(3,01)
Giá trị giao dịch của NĐT nước ngoài	Triệu đồng	33.436.005,11	55.151.950,14	64,95
+ Giao dịch thông thường (Outright)	Triệu đồng	33.305.586,11	55.035.209,71	65,24
+ Giao dịch mua bán lại (Repos)	Triệu đồng	130.419,00	116.740,43	(10,49)

II. Trái phiếu Chính phủ phát hành bằng ngoại tệ

1. Giá trị niêm yết	USD	543.110.000	60.100.000	(88,93)
2. Giá trị giao dịch	USD	49.893.367	41.066.000	(17,69)

III. Trái phiếu doanh nghiệp

1. Giá trị niêm yết	Triệu đồng	4.359.662	1.362.000	(68,75)
2. Giá trị giao dịch	Triệu đồng	753.667,36	55.488,05	(92,63)

IV. Thành viên giao dịch

1. Ngân hàng thương mại	Công ty	16	17	6,25
2. Công ty chứng khoán	Công ty	26	28	7,69

(*): Bao gồm cả giao dịch mua và bán của NĐTNN



Năm 2011, sau 2 năm vận hành và phát triển, thị trường Trái phiếu Chính phủ tại HNX đã hoạt động ổn định, tăng trưởng bền vững và khẳng định được vai trò quan trọng trong kênh huy động vốn hiệu quả cho ngân sách nhà nước. Trong đó, tỷ trọng nguồn vốn huy động qua thị trường trái phiếu ngày

càng tăng với lãi suất thấp, vừa giảm được gánh nặng cho ngân sách vừa góp phần bình ổn lãi suất cho vay của ngân hàng, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô. Bên cạnh đó, hoạt động giao dịch trái phiếu thứ cấp cũng được triển khai ổn định, an toàn, tạo tính thanh khoản cho trái phiếu.

Huy động **81.715 tỷ đồng** cho Ngân sách Nhà nước

Có thể nói, năm 2011 trong hoạt động huy động vốn cho NSNN thông qua đấu thầu TPCP tại Sở GDCK Hà Nội: lượng vốn huy động được lớn nhất từ trước tới nay và tỷ lệ huy động thành công/kế hoạch huy động cao nhất. Qua 130 phiên đấu thầu, Sở đã huy động được 81.715,8 tỷ đồng cho NSNN (gấp gần 3 lần khối lượng trúng thầu năm 2010), trong đó huy động trái phiếu KBNN đạt 62.153,8 tỷ đồng, đạt

khoảng 80% kế hoạch huy động. Chất lượng tổ chức đấu thầu ngày càng tăng thể hiện ở lịch biểu đấu thầu công khai, ổn định; số thành viên tham gia ngày một tăng. Lãi suất phát hành tuy ở một mặt bằng mới cao hơn năm trước, song vẫn thấp hơn nhiều so với lãi suất huy động của hệ thống ngân hàng thương mại (thấp hơn khoảng 2%).

Giá trị giao dịch trái phiếu bình quân **364 tỷ đồng/phiên**

Tính đến ngày 30/12/2011, có 452 mã trái phiếu Chính phủ được niêm yết trên thị trường, tổng giá trị niêm yết đạt hơn 285.242 tỷ đồng (tương đương 11,4% GDP), tăng 26,67% so với năm 2010. Hệ thống giao dịch trái phiếu Chính phủ chuyên biệt tiếp tục được vận hành ổn định, an toàn với quy mô giao dịch hơn

90.221,6 tỷ đồng, giá trị giao dịch bình quân đạt 363,8 tỷ đồng/phiên. Nhà đầu tư nước ngoài đã giao dịch trở lại khá tích cực trên thị trường trái phiếu Chính phủ với giá trị giao dịch đạt 27.575,98 tỷ đồng, chiếm 30,56% tổng giá trị giao dịch toàn thị trường, tăng 1,65 lần so với năm 2010.

Hệ thống thành viên thị trường sơ cấp và thứ cấp trái phiếu Chính phủ được duy trì và phát triển

Tính đến cuối năm 2011, số lượng thành viên trên thị trường sơ cấp là 87 thành viên bao gồm các ngân hàng thương mại, công ty chứng khoán và các tổ chức tài chính lớn khác như công ty bảo hiểm, công ty tài chính, công ty quản lý quỹ. Trên thị trường thứ cấp có 45 thành viên bao gồm 28 công ty chứng khoán và 17 ngân hàng thương mại. Sự tham gia của các ngân hàng thương mại trên thị trường trái phiếu Chính phủ đã làm tăng tính kết nối giữa thị trường trái phiếu Chính phủ với thị trường tiền tệ và thị trường vốn, tạo nên một dây chuyền xuyên suốt, tăng tính tương tác giữa các thị trường, ổn định lãi suất thị trường, tạo

nên sự bền vững, hiệu quả và ổn định nền kinh tế vĩ mô.

Thông tin về thị trường trái phiếu Chính phủ được cập nhật đầy đủ, kịp thời, chính xác, cung cấp thông tin liên tục, toàn diện và minh bạch cho thị trường thông qua mạng lưới thông tin hiện đại và đồng bộ. Hiện nay, mạng lưới thông tin về thị trường trái phiếu Chính phủ đã được mở rộng và bao phủ tới toàn bộ thành viên là các tổ chức tài chính trong nước, các ngân hàng nước ngoài cũng như các hãng tin quốc tế lớn như Bloomberg, Thomson Reuters...

Tiếp tục triển khai những đề án lớn để phát triển thị trường

Đề án tái cơ cấu hàng hoá nhằm tăng tính thanh khoản trên thị trường. Sau khi Bộ Tài chính thông qua phương án thí điểm và ban hành thông tư hướng dẫn hoán đổi, KBNN, Sở GDCK Hà Nội và một số thành viên đã triển khai thành công chương trình hoán đổi thí điểm, tạo sự khởi đầu cho việc thực hiện một công cụ mới: hoán đổi trái phiếu, nhằm tăng tính thanh khoản cho thị trường.

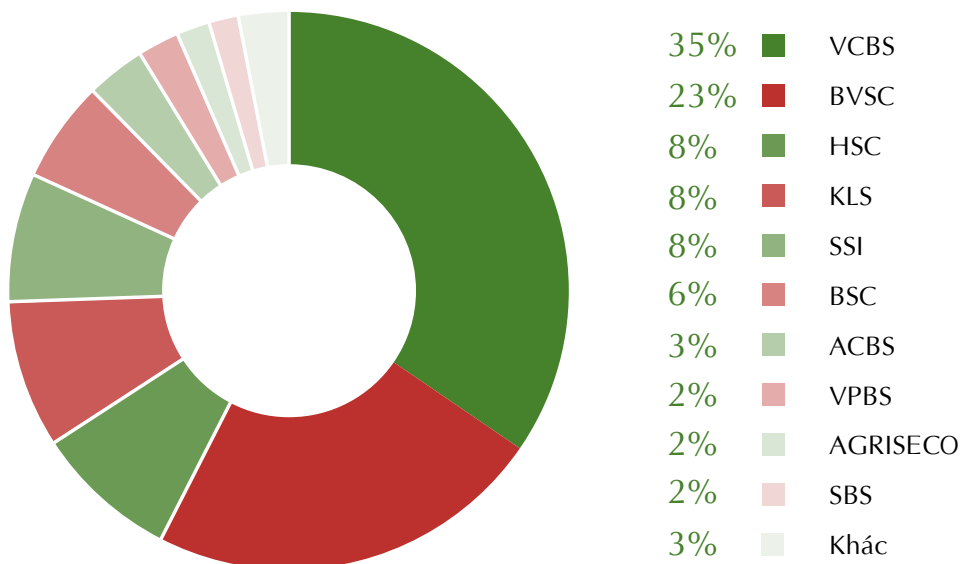
Đề án xây dựng đường cong lợi suất nhằm phát triển chỉ báo đo lường tình hình và dự báo sự phát triển của thị trường trái phiếu: Sở đã sớm nghiên cứu, tổ chức hội thảo lấy ý kiến thành viên, các nhà khoa học. Đến nay, đã cơ bản hoàn thành phần mềm tính toán và đang tiến hành thử nghiệm, tiến tới

triển khai chính thức trong nửa đầu năm 2012.

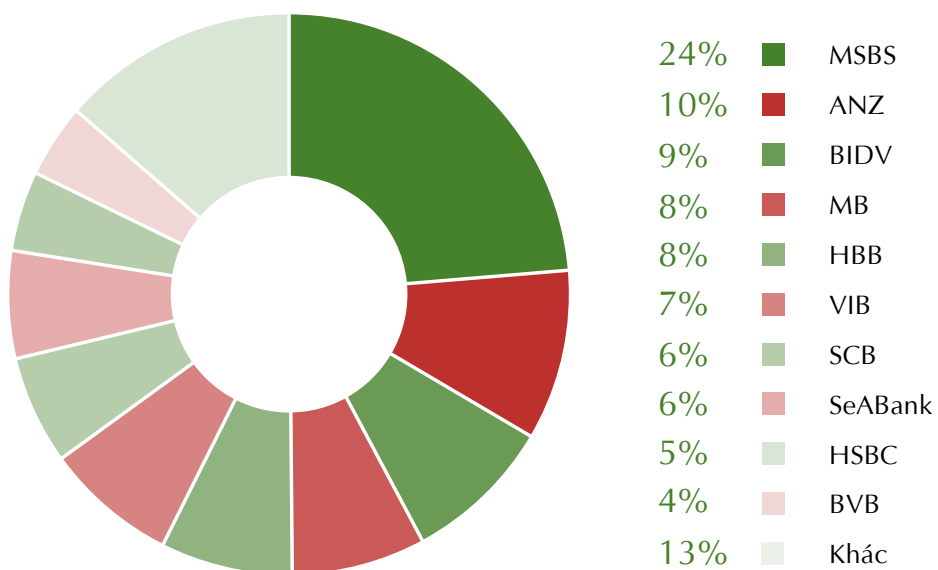
Đề án tổ chức giao dịch tín phiếu kho bạc: Sở đã nghiên cứu và báo cáo Bộ phương án về mô hình, cách thức giao dịch tín phiếu. Hiện Sở đang phối hợp với Ngân hàng Nhà nước, TTLKCK chuẩn bị cho việc vận hành giao dịch tín phiếu trên cùng hệ thống giao dịch TPCP chuyên biệt.

Nâng cấp toàn diện hệ thống giao dịch thứ cấp TPCP, hệ thống TTTT với các tiêu chuẩn quốc tế, cung ứng các giao dịch đa thị trường, đa tiền tệ, đáp ứng nhu cầu giao dịch và thông tin của thành viên thị trường, chuẩn bị cho sự phát triển trong giai đoạn mới.

Thị phần môi giới trái phiếu Chính phủ 2011



Thị phần tự doanh trái phiếu Chính phủ 2011



CÔNG BỐ THÔNG TIN

Hiệu quả và chất lượng

Hoạt động CBTT năm 2011 của Sở GDCK Hà Nội được thực hiện ổn định, hiệu quả và chặt chẽ theo quy định tại Thông tư 09/2010/TT-BTC của Bộ Tài chính. Các thông tin về giao dịch chứng khoán trên các thị trường cổ phiếu niêm yết, UPCoM và trái phiếu Chính phủ, các thông tin về tình hình hoạt động của tổ chức niêm yết, tổ chức đăng ký giao dịch, cũng như thông tin từ tổ chức phát hành trái phiếu Chính phủ, thông tin quản lý thị trường được công bố chính xác, đầy đủ và kịp thời. Chất lượng thông tin công bố được nâng cao do nỗ lực cải tiến hệ thống các phương tiện CBTT. Với việc áp dụng hệ thống Quản lý thông tin doanh nghiệp (CIMS), các doanh nghiệp niêm yết đã thực hiện CBTT tự động qua hệ thống, thay vì gửi file dữ liệu thông tin qua email hay fax tới Sở. Hệ thống hỗ trợ giảm thiểu đáng kể thời gian và sai sót trong quá trình CBTT giữa doanh nghiệp tới Sở. Số lượng tin công bố trong năm 2011 đạt trên 1.200 tin mỗi tháng, tỷ lệ sai sót 0,5%.

Bản tin Chứng khoán là phương tiện CBTT của Sở, đã tăng từ 16 trang lên 24 trang, bổ sung thêm nhiều thông tin về chứng khoán đang giao dịch tại Sở trên các thị trường niêm yết, UPCoM, trái phiếu Chính phủ cũng như các thông tin về quản lý, giám sát thị trường. Số lượng Bản tin phát hành bình quân đạt 3.600 bản/số. Mặc dù có những giai đoạn rất khó khăn cho cả Sở và các thành viên thị

trường, Sở GDCK Hà Nội vẫn nỗ lực duy trì Bản tin, coi đây là một kênh CBTT hữu hiệu đến tay nhà đầu tư những thông tin cần thiết nhất của thị trường. Hoạt động CBTT trên website của Sở cũng được nâng cao chất lượng với việc cải tiến quy trình nội bộ về giám sát CBTT trước khi đăng tải lên website, góp phần tăng cường tính chính xác, kịp thời của thông tin. Sở cũng bắt đầu triển khai dự án xây dựng hệ thống website mới nhằm đáp ứng tốt hơn yêu cầu phát triển hệ thống thông tin của Sở và nhu cầu thông tin đa dạng của nhà đầu tư. Dự kiến website mới sẽ ra mắt vào Quý II năm 2012.

Song song với hoạt động CBTT, dịch vụ cung cấp thông tin của Sở cũng được đẩy mạnh và nâng cao chất lượng. Bên cạnh việc đa dạng hóa các gói tin cung cấp, hình thức cung cấp trực tiếp hoặc gián tiếp qua đại lý, chính sách cung cấp thông tin ngày càng được áp dụng linh hoạt, giúp các công ty chứng khoán thành viên và các đối tác mua tin có thêm nhiều sự lựa chọn dịch vụ phù hợp. Hệ thống Hợp đồng thông tin cũng đã được chuẩn hóa toàn diện, phù hợp với quy định của pháp luật trong nước và quốc tế. Dự kiến năm 2012 Sở sẽ áp dụng chính sách thu phí người sử dụng cuối cùng (end user), qua đó góp phần tăng doanh thu của Sở đồng thời phát triển dịch vụ cung cấp thông tin theo thông lệ quốc tế.

HOẠT ĐỘNG ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN

Một số chỉ tiêu tổng quan hoạt động đấu giá 2011

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2011
1. Tổng số doanh nghiệp đấu giá	Doanh nghiệp	10
+ DN phát hành lần đầu ra công chúng		7
+ DN phát hành ra công chúng		3
2. Tổng số cổ phần chào bán	Cổ phần	193.713.160
3. Tổng số NĐT đăng ký đấu giá	Nhà đầu tư	16.905
4. Tổng số cổ phần đăng ký mua	Cổ phần	230.653.896
5. Tổng số nhà đầu tư đặt mua	Nhà đầu tư	16.864
6. Tổng số cổ phần đặt mua	Cổ phần	230.653.896
7. Tổng số nhà đầu tư trúng giá	Nhà đầu tư	16.860
+ Tổ chức trong nước	Nhà đầu tư	153
+ Tổ chức nước ngoài	Nhà đầu tư	1
+ Cá nhân trong nước	Nhà đầu tư	16.677
+ Cá nhân nước ngoài	Nhà đầu tư	29
8. Tổng số cổ phần trúng giá	Cổ phần	166.310.911
+ Tổ chức trong nước	Cổ phần	70.280.431
+ Tổ chức nước ngoài	Cổ phần	44.420
+ Cá nhân trong nước	Cổ phần	95.405.265
+ Cá nhân nước ngoài	Cổ phần	580.795
9. Tổng giá trị cổ phần trúng giá	Triệu đồng	2.555.285,91
10. Tổng giá trị chênh lệch so với giá khởi điểm	Triệu đồng	14.172,87



Năm 2011, hoạt động đấu giá cổ phần hóa tiếp tục được triển khai, tạo điều kiện hỗ trợ hiệu quả tiến trình cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, trong đó có nhiều doanh nghiệp lớn, trọng điểm của nền kinh tế. Trong số 10 doanh nghiệp được đưa ra đấu giá cổ phần tại Sở GDCK Hà Nội trong năm 2011, có 3 CTCP bán đấu giá để giảm phần vốn nhà nước và 7 doanh nghiệp Nhà nước bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng để cổ phần hoá. Tổng số cổ phần bán được đạt 166 triệu cổ phần với tổng giá trị là 2.555 tỷ đồng, giá trị chênh lệch cao hơn so với mệnh giá đạt hơn 892 tỷ đồng. Trong đó, 9 doanh nghiệp đã bán hết 100% số cổ phần chào bán, 1 doanh nghiệp còn lại bán được 60,67%.

Trong năm qua, nhiều doanh nghiệp lớn đã tổ chức đấu giá và thu hút sự quan tâm của đông đảo các nhà đầu tư như TCT Thép Việt Nam (TCT 91 đầu tiên thực hiện CPH), TCT Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex), Ngân hàng đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV). Trong đó, BIDV là doanh nghiệp có quy mô vốn điều lệ lớn nhất thực hiện đấu giá qua Sở GDCK Hà Nội (hơn 28.251 tỷ đồng) và phiên đấu giá cổ phần BIDV là phiên đấu giá có khối lượng khối lượng cổ phần đấu giá lớn nhất từ trước tới nay với

khối lượng cổ phần đưa ra đấu giá lên tới 84.754.146 cổ phần, tương đương giá trị 847,54 tỷ đồng theo mệnh giá. Với tốc độ xử lý lệnh đấu giá 11.000 lệnh/ngày, hệ thống đấu giá tại HNX đã hoàn toàn đáp ứng tốt nhất yêu cầu của thị trường, thời gian đấu giá nhanh, kết quả chính xác, không phát sinh lỗi trong quá trình nhập lệnh và xử lý lệnh đấu giá. Ngoài ra, Sở cũng tăng cường phối hợp với Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) và Công ty Mua bán nợ và tài sản tồn đọng của doanh nghiệp (DATC) trong việc thống nhất quy chế bán đấu giá cổ phần của các doanh nghiệp do SCIC và DATC đại diện quản lý phần vốn Nhà nước. Đặc biệt, Sở đã phối hợp chặt chẽ với UBCKNN để xử lý các vướng mắc trong công tác đấu giá, khai thông việc đấu giá cổ phần ở các doanh nghiệp có kết quả kinh doanh thua lỗ như CTCP Công trình giao thông 502, CTCP Công trình giao thông 503. Đây là những tín hiệu tốt cho thấy tiến trình cổ phần hóa các doanh nghiệp Nhà nước lớn nhằm chuyển đổi cơ cấu sở hữu và điều hành đang được hâm nóng và khởi động lại sau 03 năm khá trầm lắng, thể hiện quyết tâm của Chính phủ trong việc tái cơ cấu doanh nghiệp Nhà nước và hệ thống tài chính, ngân hàng thông qua công tác cổ phần hóa.

HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ THÀNH VIÊN

Năm 2011 được xem là năm khó khăn cho hoạt động của các thành viên tham gia thị trường, nhiều CTCK thành viên đã phải giảm bớt chi phí bằng cách cắt giảm nhân sự, thay đổi trụ sở chính, thu hẹp mạng lưới chi nhánh, phòng giao dịch. Trước tình hình đó, công tác quản lý thành viên của Sở GDCK Hà Nội năm qua tập trung vào việc tiếp tục hoàn thiện cơ sở pháp lý cho hoạt động quản lý thành viên (hoàn thiện quy trình hòa giải, tranh chấp), duy trì hoạt động kiểm tra định kỳ hoạt động của công ty chứng khoán thành viên theo sự ủy quyền của UBCKNN; phối hợp với UBCKNN và TTLKCK để kiểm tra, giám sát và xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh của thành viên, qua đó giúp thành viên tuân thủ các quy định hiện hành và hạn chế rủi ro trong quá trình hoạt động.

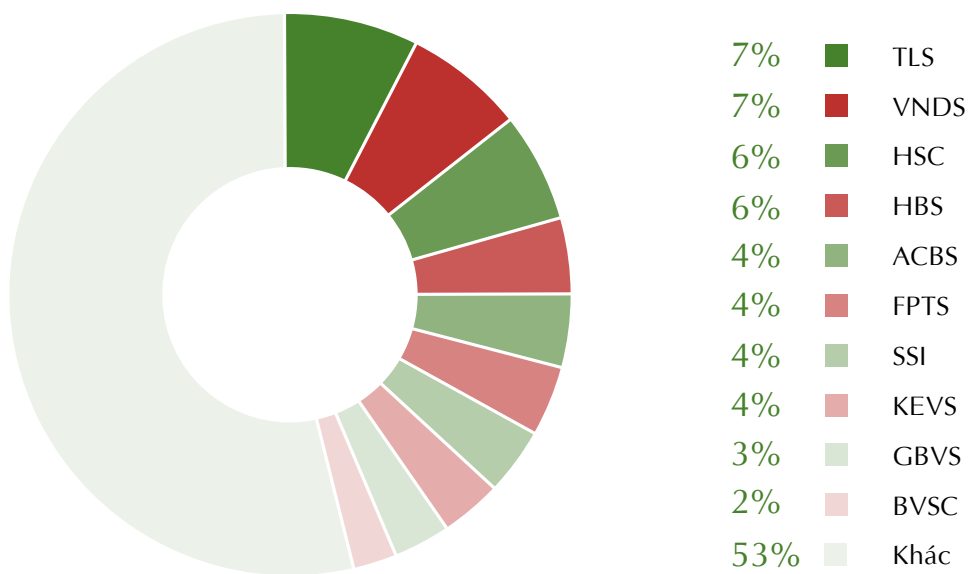
Ngay sau khi Thông tư 74/2011/TT-BTC ngày 01/06/2011 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn giao dịch chứng khoán trong đó cho phép giao dịch ký quỹ, mua bán trong phiên và mở nhiều tài khoản giao dịch chứng khoán được ban hành, Sở GDCK Hà Nội đã hướng dẫn thực hiện và chủ trì phối hợp với 05 công ty chứng khoán thành viên (CTCP Chứng khoán Sacombank, CTTNHH

Chứng khoán Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam, CTCP Chứng khoán Tp HCM, CTCP Chứng khoán Dầu khí, CTCP Chứng khoán Hòa Bình) thực hiện khảo sát kinh nghiệm thực hiện giao dịch ký quỹ và tham dự Hội nghị ASEAN Broker Networking tại Thái Lan. Hoạt động này đã góp phần giúp các công ty chứng khoán thành viên nắm bắt được kinh nghiệm thực hiện giao dịch ký quỹ và kiến nghị UBCKNN áp dụng quy định giao dịch ký quỹ phù hợp với tình hình thị trường Việt Nam hiện nay.

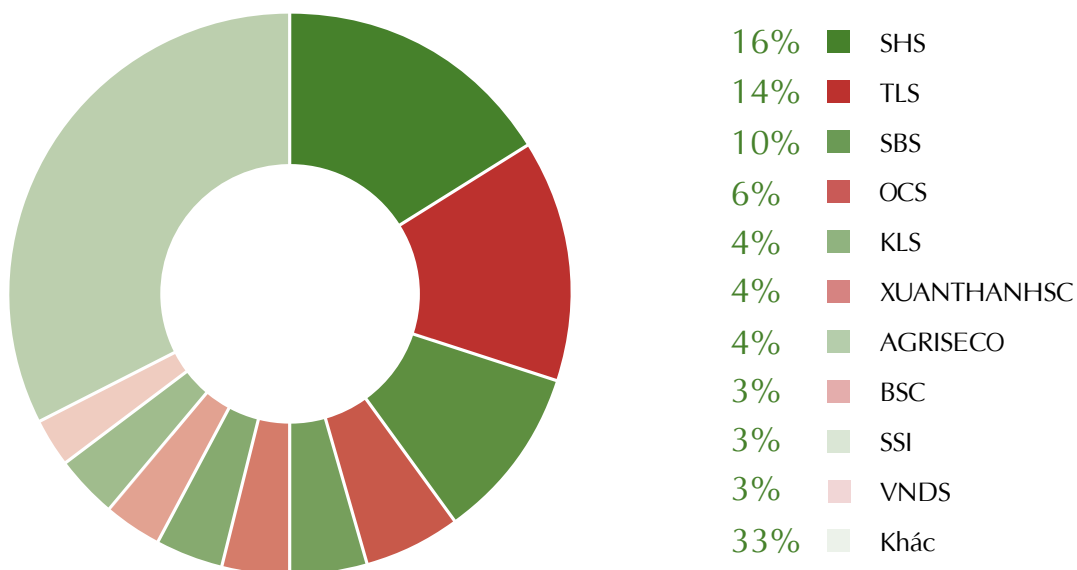
Trong năm 2012, Sở GDCK Hà Nội sẽ tiếp tục tăng cường quản lý, giám sát thành viên theo hướng tập trung giám sát rủi ro thay vì chỉ giám sát tuân thủ như trước đây. Kéo dài thời gian giao dịch sang buổi chiều nhằm tăng tính thanh khoản cho thị trường và triển khai đề án bỏ sàn giao dịch thứ cấp tại Sở là những nội dung nằm trong kế hoạch thực hiện của Sở GDCK Hà Nội năm 2012. Ngoài ra, để hỗ trợ cho các công ty chứng khoán thành viên trong việc nộp báo cáo định kỳ và thực hiện công bố thông tin kịp thời, Sở GDCK Hà Nội sẽ triển khai hệ thống nộp báo cáo và công bố thông tin điện tử tới các công ty chứng khoán thành viên.



10 CTCK có thị phần giá trị môi giới cổ phiếu niêm yết lớn nhất



10 CTCK có thị phần giá trị tự doanh cổ phiếu niêm yết lớn nhất



GIÁM SÁT GIAO DỊCH

Nâng cao chất lượng và chuẩn hóa hoạt động

Trong năm 2011, Thông tư 37/2011/TT-BTC của Bộ Tài Chính hướng dẫn thi hành Nghị định 85/2010/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán và Thông tư 74/2011/TT-BTC của Bộ Tài Chính hướng dẫn về giao dịch trên thị trường chứng khoán chính thức triển khai áp dụng làm tiền đề cơ sở nâng cao hoạt động giám sát giao dịch tại các Sở GDCK. Sở GDCK Hà Nội đã xây dựng và ban hành bộ tiêu chí giám sát bất thường áp dụng trên thị trường UPCoM, đồng thời sửa đổi, bổ sung bộ tiêu chí giám sát bất thường áp dụng trên thị trường niêm yết trên cơ sở các quy định vừa được ban hành, đảm bảo giám sát diễn biến của thị trường trong tình hình mới.

Đáng chú ý, Sở GDCK Hà Nội tiếp tục nâng cấp phần mềm hệ thống giám sát, bổ sung các chức năng giám sát mới phù hợp với các tiêu chí giám sát, chú trọng đặc biệt các chức năng giám sát theo nội dung Thông tư 74/2011/TT-BTC. Đây là công cụ kỹ thuật hỗ trợ đắc lực cho cán bộ giám sát trong quá trình nhận diện các giao dịch có nghi vấn của nhà đầu tư, từ đó phân tích sâu, nhận diện nghi vấn để báo cáo UBCKNN xử lý theo quy định. Công tác giám sát được tổ chức chuyên biệt theo 02 thị trường Niêm yết và UPCoM, giám sát tuân thủ và giám sát giao dịch bất thường. Sở GDCK Hà Nội đã báo cáo UBCK nhiều trường hợp giao dịch có dấu hiệu bất thường liên quan đến hàng chục mã cổ phiếu, đồng thời tham gia đoàn thanh tra, kiểm tra

của UBCK đối với các công ty chứng khoán, doanh nghiệp nhằm làm rõ các dấu hiệu vi phạm, làm căn cứ để các cấp có thẩm quyền xử lý. Trên cơ sở đó, UBCK đã thực hiện điều tra và xử phạt một số trường hợp điển hình về thao túng cổ phiếu hay xử phạt vi phạm chế độ công bố thông tin đối với một số cổ đông lớn giao dịch liên quan đến các cổ phiếu niêm yết/đăng ký giao dịch trên Sở GDCK Hà Nội.

Sở cũng tích cực phối hợp với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong việc cung cấp thông tin, dữ liệu giao dịch hỗ trợ hoạt động của các cơ quan trên khi có yêu cầu. Hơn 300 trường hợp vi phạm các quy định về công bố thông tin theo Thông tư 09/2010/TT-BTC và Quy chế giao dịch của Sở liên quan đến giao dịch của các đối tượng đặc biệt như cổ đông lớn, cổ đông nội bộ/người có liên quan, cổ phiếu quỹ, cổ phiếu tăng trần giảm sàn nhiều phiên liên tiếp đã bị phát hiện và phải giải trình.

Năm 2012, Sở GDCK Hà Nội sẽ tiếp tục tập trung nâng cao hơn nữa chất lượng công tác giám sát từ việc nâng cao năng lực làm việc của đội ngũ cán bộ nghiệp vụ, hiện đại hóa phần mềm hệ thống giám sát, chủ động rà soát, đánh giá và đề xuất các phương án xử lý từ đó góp phần phát hiện có hiệu quả với các hành vi vi phạm về giao dịch trên thị trường, đảm bảo thị trường chứng khoán ngày càng công bằng, công khai và minh bạch.

KIỂM SOÁT NỘI BỘ

Xây dựng và từng bước hoàn thiện

Nhằm hoàn thiện mô hình tổ chức và hoạt động của Sở, sau một thời gian nghiên cứu, năm 2011, hệ thống kiểm soát nội bộ của Sở GDCK Hà Nội đã được triển khai và đi vào hoạt động. Với mục tiêu là đảm bảo các đơn vị, cá nhân tuân thủ quy định của pháp luật và quy định nội bộ; đảm bảo hệ thống thông tin tài chính và thông tin quản lý một cách đầy đủ, trung thực, hợp lý; và đánh giá tính hiệu quả và an toàn trong việc thực hiện các nghiệp vụ, sử dụng và quản lý các nguồn lực. Kiểm soát nội bộ là hoạt động đánh giá sự tuân thủ quy định của pháp luật, quy định nội bộ và quản lý rủi ro trên cơ sở đó đề xuất, kiến nghị, tư vấn nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động và công tác quản lý điều hành của Sở GDCK Hà Nội. Trong năm qua, một số cơ chế kiểm soát đã được thiết lập như cơ chế phân cấp, cơ chế tự kiểm soát, cơ chế kiểm soát

chéo và thẩm định, giám sát. Hoạt động kiểm soát nội bộ được tiến hành thường xuyên kết hợp kiểm soát định kỳ. Trong đó, các đơn vị thực hiện tự kiểm soát hoạt động của đơn vị mình, phòng Kiểm soát nội bộ thực hiện thẩm định, đánh giá lại hoạt động kiểm soát của các đơn vị. Riêng hoạt động kiểm soát định kỳ, được phòng Kiểm soát nội bộ thực hiện trên cơ sở kế hoạch đã được Tổng Giám đốc phê duyệt. Hệ thống kiểm soát nội bộ bước đầu đã hạn chế, ngăn ngừa rủi ro, cung cấp thông tin trung thực, đảm bảo hoạt động của Sở GDCK Hà Nội đạt hiệu quả, mục tiêu và chiến lược đề ra.

Bước sang năm 2012, với định hướng tiếp tục hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ, bổ sung cơ chế kiểm soát phù hợp, tăng cường kiểm soát đối với hoạt động nghiệp vụ có rủi ro cao góp phần vào sự phát triển ổn định, bền vững của Sở.



HỢP TÁC QUỐC TẾ

Phát triển về chiều sâu

Năm 2011 là một năm bản lề trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam, khi cam kết WTO về mở cửa thị trường vốn Việt Nam có hiệu lực cũng như lộ trình hội nhập sâu rộng thị trường vốn ASEAN và khu vực vào năm 2012. Trong bối cảnh đó, hoạt động nghiên cứu phát triển và hoạt động hợp tác quốc tế của Sở GDCK Hà Nội năm 2011 được đẩy mạnh và phát triển theo chiều sâu nhằm khai thác các mối quan hệ với các đối tác, tổ chức quốc tế.

Đối với hoạt động hợp tác quốc tế song phương, Sở GDCK Hà Nội đã tập trung củng cố và phát triển mối quan hệ có sẵn với các Sở GDCK khu vực và quốc tế, ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác (MoU) trên cơ sở lựa chọn đối tác chiến lược để khai thác thế mạnh của từng Sở. Các chương trình khảo sát, đào tạo nghiệp vụ chuyên sâu, chia sẻ kinh nghiệm vận hành và phát triển thị trường đã được thực hiện hiệu quả, có trọng tâm, góp phần to lớn vào thành công của chiến lược củng cố ba thị trường mà Sở đã đề ra cho năm qua.

Tiêu biểu trong năm 2011, Sở GDCK Hà Nội đã xúc tiến mạnh mẽ hoạt động hợp tác với Sở GDCK Tokyo (TSE) trong khuôn khổ Biên bản ghi nhớ hợp tác đã ký kết giữa hai Sở từ cuối năm 2010. Trên cơ sở đó, Sở GDCK Hà Nội đã có nhiều cơ hội trao đổi thông tin, nhận được sự hỗ trợ của Sở bạn thông qua các chuỗi chương trình đào tạo, trợ giúp liên quan đến vận hành hệ thống giao dịch, phát triển nghiệp vụ thị trường và nghiên cứu các sản phẩm mới... Có thể thấy, việc thắt chặt và phát triển quan hệ hợp tác song phương với các Sở GDCK đã và đang đóng một vai trò quan trọng không thể thiếu trong quá trình phát triển bền vững của Sở GDCK Hà Nội.

Năm 2011 còn đánh dấu bước tiến lớn của Sở GDCK Hà Nội trong hoạt động hợp tác quốc tế đa phương. Trước hết phải kể đến việc Sở đã tích cực tham gia các hoạt động của Liên đoàn các Sở GDCK Châu Á và Châu Đại Dương (AOSEF) không chỉ ở cấp độ cấp cao như vấn đề Tái cơ cấu tổ chức AOSEF,



mà còn tiến hành nghiên cứu, chia sẻ, học hỏi kinh nghiệm ở các vấn đề chuyên môn, quản lý thị trường như vận hành hệ thống giao dịch và cơ sở pháp lý, vấn đề quản trị Sở từ 18 thành viên AOSEF.

Cùng với những kết quả bước đầu đạt được từ việc trở thành thành viên của AOSEF, Sở GDCK Hà Nội đã củng cố hơn nữa vị thế của mình trên trường quốc tế bằng việc chính thức trở thành thành viên thông tin của Liên đoàn các Sở giao dịch chứng khoán thế giới (WFE), tạo nền móng cho việc Sở sẽ tham gia sâu rộng hơn nữa vào tổ chức này trong thời gian tới. Đặc biệt, Sở GDCK Hà Nội đã hoàn thành tốt vai trò của mình trong hoạt động hợp tác chặt chẽ với các Sở ASEAN, góp phần vào thành công của chương trình quảng bá các Sở ASEAN ra quốc tế. Ngoài ra, năm 2011 còn ghi nhận vai trò tích cực của Sở GDCK Hà Nội trong việc duy trì tham gia các dự án lớn được tài trợ bởi các tổ chức quốc tế như ADB, Luxemburg về tổng thể

phát triển thị trường vốn Việt Nam.

Nhằm phục vụ triển khai chiến lược phát triển Sở, gắn liền với hoạt động hợp tác quốc tế, công tác nghiên cứu phát triển, đặc biệt là hoạt động nghiên cứu sản phẩm mới, đã đạt được những thành công nhất định trong năm qua. Đáng kể là Sở đã hoàn thành nghiên cứu phát triển các sản phẩm mới như ETF và hợp đồng tương lai chỉ số, góp phần hỗ trợ tích cực cho cơ quan quản lý trong công tác xây dựng và phát triển thị trường chứng khoán.

Sở GDCK Hà Nội nhận thức rằng những thành tựu đạt được về chiều sâu trong năm vừa qua về hoạt động nghiên cứu phát triển cũng như hoạt động hợp tác quốc tế là động lực để Sở tiếp tục vững bước trên con đường xây dựng và phát triển Sở ngày càng bền vững góp phần vào công cuộc phát triển chung của thị trường chứng khoán Việt Nam trong bối cảnh tình hình hội nhập khu vực và quốc tế ngày càng cạnh tranh mạnh mẽ và khốc liệt trong thời gian tới.



HỆ THỐNG CÔNG NGHỆ

Nâng cấp và hiện đại hóa

Năm 2011 là năm đầu tiên Sở GDCK Hà Nội thực hiện chiến lược phát triển CNTT giai đoạn 2011-2015, là giai đoạn bản lề trong tiến trình hiện đại hóa hệ thống CNTT của Sở với mục tiêu đạt tầm khu vực và thế giới. Trong đó, Sở GDCK Hà Nội tiếp tục thể hiện quyết tâm tiếp tục phát triển hệ thống với 02 đặc trưng tiêu biểu đã trở thành thương hiệu CNTT của Sở GDCK Hà Nội trong những năm qua, đó là:

Phát huy nội lực, chủ động xây dựng, triển khai và vận hành hệ thống CNTT, làm chủ hoàn toàn hệ thống;

Tiên phong ứng dụng các tiêu chuẩn hiện đại về CNTT của ngành chứng khoán quốc tế như FIX, TIA 942, ISO 27001;

Về hạ tầng hệ thống, năm 2011 Sở GDCK Hà Nội đã khởi công xây dựng Datacenter mới tại trụ sở số 02 Phan Chu Trinh với diện tích trên 200m², đạt chuẩn TIA 942-Tier 2+, ứng dụng công nghệ cáp mạng đạt chuẩn 10GB Systemax hiện đại nhất thế giới hiện nay của hãng COMMSCOPE có chức

năng quản trị cấp thông minh hoàn toàn tự động. Đảm bảo hệ thống CNTT hoạt động liên tục, ổn định và phù hợp với mục tiêu phát triển dài hạn của Sở GDCK Hà Nội.

Bên cạnh đó, năm 2011 cũng là một năm ghi nhận Sở đã khởi động hàng loạt các dự án CNTT trọng điểm cho cả giai đoạn 2011-2015. Trong đó, quan trọng nhất là đã nâng cấp được toàn diện thiết kế hệ thống giao dịch cổ phiếu với cơ chế khớp lệnh hiện đại trên memory, bổ sung nhiều loại lệnh giao dịch, phiên giao dịch mới. Hệ thống sau nâng cấp sẽ đáp ứng khả năng xử lý lệnh của Sở GDCK Hà Nội lên trên 20-30 triệu lệnh/phiên, gấp 20 lần hiện nay.

Trong thời gian tới đây, khi các dự án CNTT trọng điểm của Sở GDCK Hà Nội được hoàn thành và đi vào sử dụng, hệ thống CNTT chung của Sở GDCK Hà Nội sẽ được nâng lên một tầm cao mới, hiện đại ngang tầm với hệ thống của các Sở GDCK ASEAN, làm cơ sở cho những bước phát triển mới của Sở GDCK Hà Nội.



HNX VỚI CỘNG ĐỒNG VÀ XÃ HỘI

Sở GDCK Hà Nội luôn nêu cao vai trò đối với việc tổ chức hoạt động tập thể, giao lưu thể thao, hoạt động từ thiện, nhằm tăng cường đoàn kết trong nội bộ cũng như với các thành viên thị trường, đồng thời thể hiện trách nhiệm đối với cộng đồng, xã hội.

Năm 2011, Sở GDCK Hà Nội đã tổ chức quyên góp và phát động phong trào ủng hộ các cháu nhỏ mồ côi tại Cô nhi viện Đức Sơn, Tp Huế. Tổ chức đoàn thăm, tặng quà Trung tâm nuôi dưỡng người già và trẻ tàn tật Hà Nội (Thụy An, Ba Vì); đến thăm và động viên 15 gia đình nữ thanh niên xung phong có hoàn cảnh khó khăn tại Hà Tĩnh.

Cùng với các hoạt động từ thiện, trong năm 2011, Sở GDCK Hà Nội tiếp tục tổ chức thành công giải thi đấu giao hữu thể thao thường niên là Tennis HNX Open và Giải bóng đá HNX Open. Giải Tennis HNX Open đã thu hút sự tham gia của các lãnh đạo các công ty chứng khoán thành viên, và các công ty niềm yêu thích bộ môn tennis. Trong khi đó, Giải Bóng đá HNX Open lại được xem như một sân chơi thể thao cho giới trẻ trong ngành chứng khoán. Các hoạt động này không chỉ tạo sân chơi và cơ

hội giao lưu cho ngành chứng khoán mà còn giúp cho mối quan hệ giữa Sở với các thành viên và đối tác ngày càng tăng cường và phát triển.

Vào tháng 6/2011, nhân kỷ niệm 6 năm hoạt động và phát triển, Sở GDCK Hà Nội đã phát động cuộc thi viết về Sở với tên gọi “Gom cảm xúc - Góp tin yêu”.

Cuộc thi đã nhận được sự hưởng ứng tham gia nhiệt tình của tập thể cán bộ của Sở, từ những cán bộ có thâm niên công tác cao đến những cán bộ trẻ mới vào làm việc. Từng kỷ niệm từ thời Sở GDCK Hà Nội còn là TTGDCK Hà Nội, từng ký ức khi còn hoạt động tại tòa nhà cũ với những khó khăn, những nỗ lực và cả những xúc động, hoài bão, mong ước của lớp trẻ đều đã được thể hiện một cách hết sức chân thành và sâu lắng thông qua các bài viết. Lễ trao giải cho các bài viết xuất sắc cùng với buổi ra mắt cuốn sách cùng tên đã để lại nhiều dấu ấn trong lòng mỗi cán bộ Sở GDCK Hà Nội. Sự đoàn kết, tình cảm thương yêu chân thành, sự đồng lòng nhất trí trong mọi hành động đã tạo nên một sắc thái riêng biệt, đáng quý của tập thể Sở GDCK Hà Nội.





CHỨC MUNG LỄ KHAI TRƯNG CÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH SANA WINT- M
MÃ SỐ: NGY 12/01/2012

PHỐ
TRANG TIỀN

PHỐ
PHAN CỘI THỊ



PHẦN 3: MỤC TIÊU VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN ĐẾN NĂM 2015

Tập trung phát triển các thị trường dựa trên chuẩn mực chung và các thông lệ quốc tế tốt nhất, phù hợp với quy định của pháp luật, với điều kiện thực tế và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, thống nhất với chiến lược tài chính, chiến lược phát triển TTCK và định hướng phát triển Trung tâm tài chính của Thủ đô Hà Nội.

Phát triển toàn diện và ổn định tổ chức trên cơ sở tăng cường quản trị hiệu quả, hoạt động an toàn, lành mạnh, không vì mục tiêu lợi nhuận, đảm bảo tổ chức quản lý bảo toàn phát triển vốn Nhà nước.

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG ĐẾN NĂM 2015

Tăng cường quy mô, chất lượng và tính thanh khoản của các thị trường giao dịch trên Sở GDCK Hà Nội. Phát triển thị trường TPCP thành kênh huy động và phân bổ vốn quan trọng cho sự phát triển kinh tế của đất nước.

Hiện đại hóa hệ thống công nghệ theo tiêu chuẩn quốc tế, có khả năng tương thích và kết nối cao; phát triển sản phẩm, nghiệp vụ mới, cải tiến cơ chế giao dịch; tăng cường giám sát thị trường và hoạt động của các thành viên.

Phát triển Sở GDCK Hà Nội thành tổ chức cung cấp dịch vụ chuyên nghiệp, được tín nhiệm trên TTCK, thân thiện và đáp ứng nhu cầu của thành viên thị trường và công chúng đầu tư.

Phát triển môi trường làm việc hiện đại, hiệu quả với cơ chế, chính sách phù hợp của một doanh nghiệp hoạt động công ích đặc thù; tăng cường công tác TCCB, có chính sách thu hút cán bộ có chất lượng cao; chuẩn bị cho giai đoạn phát triển mới khi hợp nhất Sở GDCK Việt Nam.





KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2012

1. Phát triển đồng bộ ba thị trường GDCK trên Sở GDCK Hà Nội

Thị trường niêm yết: Thu hút thêm nhiều doanh nghiệp lên niêm yết, nâng cấp hệ thống giao dịch nhằm thay đổi kết cấu phiên giao dịch, áp dụng thêm các loại lệnh giao dịch mới; hoàn thiện phương án phân chia bảng niêm yết; tăng cường giám sát công bố thông tin, tình hình tài chính doanh nghiệp niêm yết; trình UBCKNN cho phép áp dụng quy định báo cáo/ công bố thông tin qua hệ thống CIMS thay cho hình thức văn bản.

Thị trường UPCoM: Phấn đấu đưa thêm

nhiều doanh nghiệp lên ĐKGD trên UPCoM; tăng cường công bố thông tin về các doanh nghiệp ĐKGD; tổ chức tuyên truyền, quảng bá về thị trường UPCoM tới các công ty đại chúng.

Thị trường TPCP: Tiếp tục thử nghiệm tái cơ cấu hàng hóa trên TPCP do KBNN phát hành kỳ hạn 2 hoặc 3 năm, tiến tới thực hiện trên diện rộng cho toàn bộ TPCP; đưa tín phiếu vào giao dịch tập trung trên thị trường TPCP; xây dựng đường cong lợi suất chuẩn dự kiến áp dụng trong năm 2012.

2. Đẩy mạnh công tác phát triển sản phẩm mới

Triển khai ứng dụng trên thị trường cổ phiếu các sản phẩm mới như: sản phẩm chỉ số HNX 30, sản phẩm cơ cấu ETF sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Tiếp tục đẩy mạnh công tác nghiên cứu các sản phẩm phái sinh

trên thị trường TPCP. Dự kiến trong năm 2012, Sở GDCK Hà Nội sẽ nghiên cứu và đưa vào ứng dụng tiếp chỉ báo Index; giới thiệu cách thức tổ chức và phương án tổ chức các sản phẩm mới như: giao dịch kỳ hạn, giao dịch hoán đổi...

3. Nâng cao năng lực hệ thống và hiện đại hóa hạ tầng công nghệ

Nâng cao năng lực hệ thống công nghệ thông tin, xây dựng nền tảng công nghệ thông tin chung cho các thị trường. Nâng cấp và tích hợp hệ thống giao dịch theo hướng tích hợp hệ thống giao dịch cổ phiếu hiện tại (niêm yết và UPCoM), cho phép áp dụng thêm nhiều loại lệnh mới, nâng cao năng lực xử lý của hệ thống. Hoàn thành dự án nâng cấp hệ thống giao dịch TPCP, nâng cấp hệ thống đấu thầu điện tử, dự án xây dựng cổng thông

tin điện tử - website mới. Triển khai xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu tích hợp chung cho các thị trường.

Phối hợp cùng Sở GDCK Tp.HCM và TTLKCK tiến hành đàm phán, ký kết hợp đồng với nhà thầu và chính thức triển khai gói thầu 04: thiết kế, giải pháp, cung cấp lắp đặt, chuyển giao hệ thống công nghệ thông tin.

4. Đẩy mạnh công tác đấu giá cổ phần

Tăng cường phối hợp với các Tập đoàn, Tổng Công ty nhà nước tổ chức đấu giá cổ phần hoá và đưa doanh nghiệp lên niêm yết/ĐKGD trên thị trường tập trung, góp phần thúc đẩy tiến trình cổ phần hoá để tái cơ cấu DNNN. Nghiên cứu, trình Bộ Tài chính và UBCKNN

cho phép áp dụng phương pháp đấu giá trực tiếp trong ngày giao dịch đầu tiên trên thị trường UPCoM nhằm cải tiến phương thức đấu giá cổ phần hóa, đồng thời tạo động lực mới và tính thanh khoản cho thị trường UPCoM.

5. Nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động

Bổ sung, hoàn thiện hệ thống quy chế, quy trình nghiệp vụ sau khi văn bản hướng dẫn thi hành Luật chứng khoán sửa đổi bổ sung được ban hành. Tăng cường công tác kiểm soát nội bộ nhằm giảm thiểu rủi ro, nâng cao hiệu quả hoạt động, tiến tới áp dụng đồng bộ các

quy trình quản lý rủi ro trong hoạt động. Ổn định phát triển nguồn nhân lực: đẩy mạnh các khóa đào tạo chuyên sâu, kỹ năng quản lý điều hành; hoàn thiện cơ chế chi trả tiền lương mới, đánh giá chất lượng cán bộ theo nội dung, hiệu quả công việc.

6. Tăng cường hợp tác quốc tế

Đẩy mạnh hợp tác song phương và đa phương, nghiên cứu triển khai liên kết thị trường, liên kết các Sở GDCK. Mở rộng hoạt động hợp tác với các Sở GDCK trong khu vực và trên thế giới

nhằm trao đổi thông tin, kinh nghiệm và đào tạo cán bộ; tham gia đề án nghiên cứu về liên kết các thị trường cổ phiếu, TPCP, hướng đến hội nhập các thị trường ASEAN.

7. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tham gia kế hoạch tái cấu trúc

Nâng cao chất lượng dịch vụ, chủ động tăng cường mối quan hệ với thành viên, doanh nghiệp và chuẩn bị các điều kiện cần thiết về hàng hóa, cơ sở nhà

đầu tư, tổ chức trung gian và thị trường giao dịch... sẵn sàng tham gia vào kế hoạch tái cấu trúc TTCK.



GIỚI THIỆU TRỤ SỞ

Tòa nhà với lối kiến trúc Pháp cổ, tọa lạc tại vị trí trung tâm của Thủ đô Hà Nội, đối diện Nhà hát lớn là trụ sở Sở GDCK Hà Nội từ năm 2000, chứng kiến những sự kiện trọng đại cũng như những bước phát triển quan trọng của Sở GDCK Hà Nội. Tuy nhiên, cùng với thời gian, tòa nhà đã bị xuống cấp và khó đáp ứng yêu cầu phát triển của một Sở GDCK. Trên cơ sở đó, Chính phủ, Bộ Tài chính đã đồng ý cho phép Sở GDCK Hà Nội xây dựng lại trụ sở trên nền văn hóa kiến trúc cũ, đảm bảo hài hòa về thẩm mỹ, kiến trúc và đáp ứng yêu cầu hoạt động. Ngày 6/10/2009, công trình xây dựng trụ sở Sở GDCK Hà Nội được khởi công xây dựng và được đánh giá là công trình trọng điểm của ngành Tài chính, đồng thời là một trong những công trình mừng Đại lễ 1000 năm Thăng Long - Hà Nội. Sau 2 năm khẩn trương xây dựng, với những quyết tâm và sự chỉ đạo sát sao, sự quan tâm, hỗ trợ mọi mặt của các cấp lãnh đạo Đảng, Nhà nước và Chính phủ, công trình trụ sở Sở GDCK Hà Nội đã hoàn thành và được đưa vào sử dụng từ cuối tháng 12/2011. Dự án xây dựng công trình trụ sở Sở GDCK Hà Nội được đánh giá cao vì đã hoàn thành và bảo đảm thực hiện đúng và vượt mức các yêu cầu khắt khe về tiến độ, chất lượng, kiến trúc, công năng sử dụng, tiết kiệm tài chính và đảm bảo vận hành thị trường.

Về tiến độ thi công: Công trình của Sở đã đạt được 2 mốc thời gian quan trọng

là: hoàn thành việc thi công phần ngầm, kịp phục vụ Đại lễ 1000 năm Thăng Long - Hà Nội; và đầu tháng 12/2011, chỉ sau hơn 2 năm kể từ ngày khởi công đã cơ bản hoàn thành các hạng mục công trình theo đúng kế hoạch, sẵn sàng đưa công trình vào sử dụng một cách tổng thể.

Về kiến trúc: công trình đạt được yêu cầu về độ tinh xảo về đường nét kiến trúc và kết cấu bền vững theo đúng ý đồ thiết kế, vừa bảo tồn được kiến trúc cũ đồng thời kết hợp hài hòa với kiến trúc hiện đại, góp phần tôn vinh giá trị di sản kiến trúc của Thủ đô, hài hòa được với công trình và cảnh quan xung quanh để góp phần làm đẹp thêm một trong những khu vực trung tâm của Thủ đô văn hiến.

Về công năng: Công năng công trình đã được tính toán, bố trí phù hợp với hoạt động hiện tại cũng như khả năng đáp ứng nhu cầu mở rộng, phát triển của Sở sau này. Công trình bao gồm 2 tầng hầm, 4 tầng nổi với tổng diện tích 8.500m² sàn xây dựng, tổng cộng có 39 phòng làm việc, phòng họp và các phòng chức năng khác, thiết kế chống động đất cấp 7, có hệ thống quản lý tòa nhà thông minh (BMS), hệ thống đỗ xe tự động, Trung tâm tích hợp dữ liệu (DC) và hệ thống phòng cháy, chữa cháy được đầu tư đồng bộ, hiện đại theo tiêu chuẩn quốc tế, đảm bảo yêu cầu hoạt động liên tục, lâu dài và với quy mô lớn.



Đội ngũ cán bộ HNX

Với quan điểm phát triển chất lượng nguồn nhân lực là yếu tố quyết định cho sự thành công, trong năm 2011 HNX đã tập trung vào công tác đào tạo. Cụ thể Sở GDCK Hà Nội đã tổ chức thành công hơn 40 khóa đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng làm việc cho cán bộ viên chức Sở. Đó là các khóa đào tạo về Chứng khoán và Thị trường chứng khoán; bồi dưỡng các kỹ năng làm việc chuyên môn, ngoại ngữ và các kỹ năng mềm khác. Tiêu biểu như khóa đào tạo kỹ năng làm việc nhóm được tổ chức thành công tại Huế vào tháng 4/2011 đã thu hút được gần 100% cán bộ tham gia. Ngoài ra, cán bộ viên chức Sở còn

có cơ hội tham gia các hội thảo trong và ngoài nước.

Việc xây dựng chính sách tiền lương nhằm khuyến khích người lao động cũng là một trong những nhiệm vụ được Ban lãnh đạo Sở quan tâm, chú trọng. Sở GDCK Hà Nội thực hiện xếp lương theo chức danh công việc, đảm bảo trả lương theo đúng năng lực, đóng góp của người lao động. Người lao động được tham gia đóng bảo hiểm, được hưởng các chế độ khen thưởng, phúc lợi và các quyền lợi khác đầy đủ theo quy định hiện hành của Nhà nước và của Sở GDCK Hà Nội.

Chỉ tiêu	Trình độ				Độ tuổi			
	Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học	Dưới Đại học	Dưới 30	30-40	40-50	Trên 50
Tỷ lệ (%)	2	25	68	5	46	46	6	2

Đặc điểm nhân sự Sở GDCK Hà Nội

ẤN TƯỢNG HNX





Danh sách Công ty niêm yết tại thời điểm 31/12/2011

TT	Tên doanh nghiệp	Mã CK	Website	Vốn điều lệ (đồng)	Khối lượng CP niêm yết
1	CTCP Nhựa và Môi trường xanh An Phát	AAA	www.anphatplastic.com	99,000,000,000	9,900,000
2	Ngân hàng TMCP Á Châu	ACB	www.acb.com.vn	9,376,965,000,000	933,570,390
3	CTCP Mĩ thuật và Truyền thông	ADC	adc.net.vn	10,000,000,000	1,000,000
4	CTCP Cà phê An Giang	AGC	www.angiangcoffee.com	83,000,000,000	8,300,000
5	CTCP Văn hóa Tân Bình	ALT	www.sachhungyen.vn	53,562,120,000	5,356,212
6	CTCP Khoáng sản Vinas A Lưới	ALV	www.khoangsanaluoi.com.vn	15,000,000,000	1,500,000
7	CTCP Alphanam Cơ điện	AME	www.alphanam.com.vn	120,000,000,000	12,000,000
8	CTCP Sản xuất kinh doanh trang thiết bị y tế Việt Mỹ	AMV	www.amvibiotech.com	21,157,500,000	2,115,750
9	CTCP Chứng khoán An Phát	APG	www.chungKhoananphat.vn	135,289,000,000	13,528,900
10	CTCP Đầu tư Châu Á - Thái Bình Dương	API	www.apeci.com.vn	264,000,000,000	26,400,000
11	CTCP Phát triển phụ gia và sản phẩm dầu mỡ	APP	www.app.com.vn	38,115,000,000	3,811,500
12	CTCP Chứng khoán Châu Á - Thái Bình Dương	APS	www.apec.com.vn	390,000,000,000	39,000,000
13	CTCP Xuất nhập khẩu hàng không	ARM	www.airimex.vn	25,927,400,000	2,592,740
14	CTCP Chứng khoán Âu Việt	AVS	www.avsc.com.vn	360,000,000,000	36,000,000
15	CTCP 482	B82	www.congty482.com.vn	30,000,000,000	3,000,000
16	CTCP VICEM Bao bì Bút Sơn	BBS	www.baobibutson.com.vn	40,000,000,000	4,000,000
17	CTCP Xi măng Bim Sơn	BCC	www.ximangbimson.com.vn	956,613,970,000	95,661,397
18	CTCP Sách và thiết bị Bình Định	BDB	www.catour.com.vn	11,264,740,000	1,126,474
19	CTCP Sách và Thiết bị trường học Đà Nẵng	BED	www.sachgiaoduchcm.com.vn	30,000,000,000	3,000,000
20	CTCP Bê tông Biên Hòa	BHC	www.betonghoacam.com.vn	45,000,000,000	4,500,000
21	CTCP Đầu tư Xây dựng Bạch Đằng TMC	BHT	www.bachdangtmc.com	26,000,000,000	2,565,000
22	CTCP Viglacera Bá Hiến	BHV	www.bhv.com.vn	10,000,130,000	1,000,013
23	CTCP Khoáng Sản Bắc Kạn	BKC	www.bacKanco.com	60,347,000,000	6,034,700
24	CTCP Thủy sản Bạc Liêu	BLF	www.baclieufis.vn	50,000,000,000	5,000,000
25	CTCP VICEM Bao bì Bim Sơn	BPC	www.baobibimson.vn	38,000,000,000	3,800,000

TT	Tên doanh nghiệp	Mã CK	Website	Vốn điều lệ (đồng)	Khối lượng CP niêm yết
26	CTCP Dịch vụ Bến Thành	BSC	www.benthanhtsc.com.vn	30,000,000,000	3,000,000
27	CTCP Sách và Thiết bị Bình Thuận	BST	www.stbbt.com.vn	11,000,000,000	1,100,000
28	CTCP Chế tạo biến thế và Vật liệu điện Hà Nội	BTH	www.ctbt.vn	35,000,000,000	3,500,000
29	CTCP Xi măng VICEM Bút Sơn	BTS	www.ximangbutson.com.vn	1,090,561,920,000	109,056,192
30	CTCP Thép Bắc Việt	BVG	bacvietgroup.com	97,509,480,000	9,750,948
31	CTCP Chứng khoán Bảo Việt	BVS	www.bvsc.com.vn	722,339,370,000	72,233,937
32	CTCP VICEM Bao bì Hải Phòng	BXH	www.hcpc.vn	30,120,400,000	3,012,040
33	CTCP Xây dựng và Đầu tư 492	C92	www.c92.com.vn	24,000,000,000	2,400,000
34	CTCP Đồ hộp Hạ Long	CAN	www.canfoco.com.vn	50,000,000,000	5,000,000
35	CTCP Lâm nông sản thực phẩm Yên Bái	CAP	www.yfaco.com.vn	17,004,500,000	1,700,045
36	CTCP Xi măng Cần Thơ	CCM	www.ximangcantho.vn	46,000,000,000	4,600,000
37	CTCP Đầu tư và Xây dựng Cotec	CIC	www.cotecin.com.vn	46,350,620,000	4,213,811
38	CTCP Xây dựng và Phát triển Cơ sở hạ tầng	CID	www.cinde.com.vn	10,820,000,000	1,082,000
39	CTCP Cơ điện Miền Trung	CJC	www.cemc.com.vn	20,000,000,000	2,000,000
40	CTCP Thương mại Bưu chính Viễn thông	CKV	www.coKyvina.com.vn	40,500,000,000	4,050,000
41	CTCP Đầu tư CMC	CMC	www.cmci.com.vn	30,400,000,000	3,040,000
42	CTCP Cavico Khoáng sản và Công nghiệp	CMI	www.cavicobt.com	74,260,000,000	6,428,500
43	CTCP Cavico Xây dựng nhân lực và dịch vụ	CMS	cavicocms.com	25,000,000,000	2,500,000
44	CTCP Thuốc sát trùng Cần Thơ	CPC	www.tstcantho.com.vn	43,030,500,000	4,303,050
45	CTCP Đầu tư và Xây dựng Thành Nam	CSC	www.cotanagroup.vn	50,000,000,000	5,000,000
46	CTCP Công trình 6	CT6	www.ctcpct6.com.vn	61,080,780,000	6,108,078
47	CTCP Vinavico	CTA	www.vinavico.com	92,000,000,000	8,000,000
48	CTCP Chế tạo bơm Hải Dương	CTB	www.hpmc.com.vn	17,143,300,000	1,714,330
49	CTCP Văn hóa du lịch Gia Lai	CTC	www.efi.vn	87,999,260,000	8,000,000
50	CTCP Đầu tư xây dựng và khai thác mỏ Vinavico	CTM	www.vinavicoincom.com	43,999,960,000	4,399,996

TT	Tên doanh nghiệp	Mã CK	Website	Vốn điều lệ (đồng)	Khối lượng CP niêm yết
51	CTCP Xây dựng công trình ngầm	CTN	www.vinavico.com	63,321,900,000	6,332,190
52	CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam	CTS	www.vietinbanksc.com.vn	789,934,000,000	78,993,400
53	CTCP Đầu tư - Sản xuất và Thương mại Việt Nam	CTV	www.xaydungvietnam.vn	20,000,000,000	2,000,000
54	CTCP Vinam	CVN	www.vinamgroup.com.vn	32,500,000,000	3,250,000
55	CTCP CMC	CVT	www.cmctile.com.vn	80,000,000,000	8,000,000
56	CTCP Đầu tư và Xây lắp Constrexim 8	CX8	www.constrexim8.com.vn	19,568,000,000	1,858,960
57	Công ty cổ phần Địa ốc 11	D11	www.diaoc11.com.vn	36,399,950,000	3,639,995
58	CTCP Viglacera Đông Anh	DAC	www.viglaceradonganh.com	10,049,740,000	1,004,974
59	CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng	DAD	sachgiaoduc.vn	50,000,000,000	5,000,000
60	CTCP Sách giáo dục tại Tp. Đà Nẵng	DAE	www.dautugiaoduc.com.vn	14,986,800,000	1,498,680
61	CTCP Tập đoàn DABACO Việt Nam	DBC	www.dabaco.vn	436,111,000,000	43,611,100
62	CTCP Dược phẩm Bến Tre	DBT	www.bepharco.com	30,000,000,000	3,000,000
63	CTCP Đầu tư Phát triển Xây dựng (DIC) số 2	DC2	www.dic-2.com.vn	25,200,000,000	2,520,000
64	CTCP DIC số 4	DC4	www.dic4.vn	50,000,000,000	5,000,000
65	CTCP Đại Châu	DCS	www.daichau.vn	347,730,000,000	33,500,000
66	CTCP In Diên Hồng	DHI	indienhong.com	26,280,420,000	1,383,180
67	CTCP Dược phẩm Hà Tây	DHT	www.hataphar.com.vn	62,826,020,000	6,282,602
68	CTCP DIC Đồng Tiến	DID	www.dicdongtien.vn	50,000,000,000	5,000,000
69	CTCP Đầu tư phát triển Xây dựng - Hội An	DIH	www.dichoian.com	29,999,420,000	2,999,942
70	CTCP Đầu tư phát triển dịch vụ công trình công cộng Đức Long - Gia Lai	DL1	www.duclonggroup.com	18,000,000,000	1,800,000
71	CTCP Địa Ốc Đà Lạt	DLR	www.dalatreall.com.vn	45,000,000,000	4,500,000
72	CTCP Điện nước lắp máy Hải Phòng	DNC	www.diennuochp.com.vn	21,996,970,000	2,199,697
73	Tổng CTCP Y tế DANAMECO	DNM	www.danameco.com.vn	24,115,100,000	2,411,510
74	CTCP Nhựa Đồng Nai	DNP	www.donaplast.com.vn	34,276,370,000	3,427,637
75	CTCP Thép Dana-Ý	DNY	thepdana-y.com	200,000,000,000	20,000,000

TT	Tên doanh nghiệp	Mã CK	Website	Vốn điều lệ (đồng)	Khối lượng CP niêm yết
76	CTCP Nhựa Đà Nẵng	DPC	www.danaplast.vn	22,372,800,000	2,237,280
77	CTCP Sách và Thiết bị Trường học Nam Định	DST	sachnamdinh.vn	10,000,000,000	1,000,000
78	CTCP Viglacera Đông Triều	DTC	www.viglaceradtc.com.vn	20,000,000,000	2,000,000
79	CTCP Cảng Đoạn Xá	DXP	www.doanxaport.com.vn	78,749,720,000	7,874,972
80	CTCP Chế tạo máy Dzĩ An	DZM	www.dzima.com	34,498,500,000	3,449,850
81	CTCP Sách giáo dục tại TP, Hà Nội	EBS	www.stbbt.com.vn	102,194,840,000	10,219,484
82	CTCP Bản đồ và tranh ảnh giáo dục	ECI	www.hevobco.com.vn	18,600,000,000	1,860,000
83	CTCP Đầu tư tài chính Giáo dục	EFI	www.sapco.com.vn	134,257,000,000	13,425,700
84	CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội	EID	www.sachthietbila.com.vn	150,000,000,000	15,000,000
85	CTCP Du lịch Tân Định Fiditourist	FDT	www.fiditour.com	30,545,000,000	3,054,500
86	CTCP Tập đoàn FLC	FLC	www.flc.vn	170,000,000,000	17,000,000
87	CTCP Chứng khoán Golden Brigde	GBS	www.gbvs.com.vn	135,000,000,000	13,500,000
88	CTCP Thủy sản Gentraco	GFC	www.gentraco.com.vn	84,800,000,000	8,480,000
89	CTCP Ô tô Giải Phóng	GGG	www.giaiphong.com.vn	91,771,710,000	9,177,171
90	CTCP Kỹ thuật Điện Toàn Cầu	GLT	www.glt.com.vn	92,364,460,000	9,236,446
91	CTCP Gạch Ngói Gốm Xây dựng Mỹ Xuân	GMX	www.myxuan-vt.com.vn	53,206,940,000	5,320,694
92	CTCP Bia Hà Nội - Hải Dương	HAD	www.hadubeco.com.vn	40,000,000,000	4,000,000
93	CTCP Thương mại Bia Hà Nội	HAT	www.biahoihanoi.com.vn	31,230,000,000	3,123,000
94	Ngân hàng TMCP Nhà Hà Nội	HBB	www.habubank.com.vn	4,050,000,000,000	405,000,000
95	CTCP Bao bì PP Bình Dương	HBD	www.haipacbd.com	15,350,000,000	1,535,000
96	CTCP Sách và thiết bị trường học Hà Tĩnh	HBE	www.sachhatinh.vn	22,310,580,000	2,231,058
97	CTCP Chứng khoán Hòa Bình	HBS	www.hbse.com.vn	329,999,800,000	32,999,980
98	CTCP Bê tông Hòa Cầm - Intimex	HCC	betonghoacam.com.vn	36,705,220,000	3,670,522
99	CTCP Thương mại Dịch vụ Vận tải Xi măng Hải Phòng	HCT	www.vtxmhp.com	20,163,850,000	2,016,385
100	CTCP Hăng sơn Đông Á	HDA	www.hangsondonga.com.vn	22,000,000,000	2,200,000

TT	Tên doanh nghiệp	Mã CK	Website	Vốn điều lệ (đồng)	Khối lượng CP niêm yết
101	CTCP Hưng Đạo Container	HDO	www.hungdaocontainer.com.vn	94,598,790,000	9,459,879
102	CTCP Sách Đại học và Dạy nghề	HEV	www.hevobco.com.vn	10,000,000,000	1,000,000
103	CTCP Cơ khí và Khoáng sản Hà Giang	HGM	www.hgm.vn	60,000,000,000	6,000,000
104	CTCP Bánh kẹo Hải Hà	HHC	www.haihaco.com.vn	82,125,000,000	8,212,500
105	CTCP Hoàng Hà	HHG	www.hoanghaco.com.vn	136,000,000,000	13,600,000
106	CTCP Hồng Hà Long An	HHL	www.honghala.com	27,482,700,000	2,748,270
107	CTCP Thủy điện Nậm Mu	HJS	www.thuydiennammu.com.vn	149,999,890,000	14,999,989
108	CTCP Than Hà Lầm - TKV	HLC	www.halamcoal.com.vn	119,556,750,000	11,955,675
109	CTCP Viglacera Hạ Long I	HLV	www.viglacrahalong1.vn	10,000,000,000	1,000,000
110	CTCP Hải Minh	HMH	www.haiminh.com.vn	73,574,960,000	7,179,906
111	CTCP Sữa Hà Nội	HNM	www.hanoimilk.com	125,000,000,000	12,500,000
112	CTCP Xi măng VICEM Hoàng Mai	HOM	www.ximanghoangmai.vn	720,000,000,000	72,000,000
113	CTCP Bao bì PP	HPB	www.haipacpp.com	38,800,000,000	3,880,000
114	CTCP Chứng khoán Hải Phòng	HPC	www.hpssc.com.vn	401,306,200,000	40,130,620
115	CTCP Đầu tư xây dựng Hồng Phát	HPR	www.hongphatct.com.vn	48,000,000,000	4,800,000
116	CTCP Đá xây dựng Hòa Phát	HPS	www.dahoaphat.com.vn	15,652,500,000	1,565,250
117	CTCP Phát hành sách và Thiết bị trường học Hưng Yên	HST	www.stb.com.vn	15,000,000,000	1,500,000
118	CTCP Xây dựng Huy Thắng	HTB	www.huythang.com.vn	18,000,000,000	1,800,000
119	CTCP Thương mại Hóc Môn	HTC	www.hotraco.com.vn	52,500,000,000	5,250,000
120	CTCP In Sách giáo khoa Hòa Phát	HTP	inhoaphat.vn	18,049,800,000	1,804,980
121	CTCP Tasco	HUT	www.tasco.com.vn	349,976,000,000	34,997,600
122	CTCP Hóa chất Việt Trì	HVT	www.viettrichem.com.vn	72,342,120,000	7,234,212
123	CTCP Xây dựng Sông Hồng	ICG	www.incomex.com.vn	200,000,000,000	20,000,000
124	CTCP Đầu tư Tài chính Quốc tế và Phát triển Doanh nghiệp IDJ	IDJ	www.idjf.vn	326,000,000,000	32,600,000
125	CTCP Phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc	IDV	www.vpid.vn	35,285,000,000	3,528,500
126	CTCP Hợp tác lao động với nước ngoài	ILC	www.ilacohp.com.vn	40,740,520,000	4,074,052
127	CTCP Tư vấn Đầu tư IDICO	INC	www.idico.com.vn	20,000,000,000	1,800,000

TT	Tên doanh nghiệp	Mã CK	Website	Vốn điều lệ (đồng)	Khối lượng CP niêm yết
128	CTCP Bao bì và In Nông nghiệp	INN	www.appprintco.com	54,000,000,000	5,400,000
129	CTCP Chứng khoán Đầu tư Việt Nam	IVS	www.ivs.com.vn	161,000,000,000	16,100,000
130	CTCP Gạch ngói Kiên Giang	KBT	www.tuynelkiengiang.com.vn	23,359,610,000	2,335,961
131	CTCP Khoáng sản Hòa Bình	KHB	www.khoangsanhoabinh.com	62,700,000,000	6,270,000
132	CTCP Sản xuất và Kinh doanh Kim khí	KKC	www.ptramesco.com.vn	52,000,000,000	5,200,000
133	CTCP Chứng khoán Kim Long	KLS	www.kls.vn	2,025,000,000,000	202,500,000
134	CTCP Kim khí Miền Trung	KMT	www.cevimetal.com.vn	98,465,620,000	9,846,562
135	Tổng CTCP Xuất khẩu Đông Nam Á Hamico	KSD	www.hangermetal.com	107,375,000,000	10,737,500
136	CTCP Viễn thông Tin học Điện tử	KST	www.kasati.com.vn	29,990,100,000	2,996,010
137	CTCP Đường KonTum	KTS	www.ktsduongkontum.vn	39,000,000,000	3,900,000
138	CTCP Đầu tư thiết bị và Xây lắp điện Thiên Trường	KTT	dienthientruong.com.vn	28,750,000,000	2,875,000
139	CTCP Licogi 14	L14	www.licogi14.com	28,800,000,000	2,830,000
140	CTCP Đầu tư và Xây dựng số 18	L18	www.licogi18.com.vn	54,000,000,000	5,400,000
141	CTCP Cơ lắp máy Lilama	L35	lilamaemc.com.vn	32,651,550,000	3,265,155
142	CTCP Lilama 46.3	L43	www.lilama45-3.com	35,000,000,000	3,500,000
143	CTCP Lilama 45.4	L44	www.lilama454.com.vn	40,000,000,000	4,000,000
144	CTCP Lilama 69-1	L61	www.lilama69-1.com.vn	70,150,000,000	7,015,000
145	CTCP Lilama 69.2	L62	www.lilama69-2.com.vn	57,418,170,000	5,741,817
146	CTCP Sách và Thiết bị Trường học Long An	LBE	sachthietbila.com.vn	11,000,000,000	1,100,000
147	CTCP Lilama Thí nghiệm Cơ điện	LCD	www.lilamatesting.com.vn	13,500,000,000	1,324,000
148	CTCP Licogi 16.6	LCS	www.licogi166.vn	60,000,000,000	6,000,000
149	CTCP Dược Lâm Đồng - Ladophar	LDP	www.ladopharcorp.com	33,999,590,000	3,399,959
150	CTCP Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng	LHC	www.lhc.com.vn	20,000,000,000	2,000,000
151	CTCP Licogi 13	LIG	www.licogi13.com.vn	120,000,000,000	12,000,000
152	CTCP Lilama 3	LM3	www.lilama3.vn	51,500,000,000	5,150,000
153	CTCP Lilama 7	LM7	www.lilama7.com.vn	500,000,000,000	4,957,000

TT	Tên doanh nghiệp	Mã CK	Website	Vốn điều lệ (đồng)	Khối lượng CP niêm yết
154	CTCP Lilama 5	LO5	www.lilama5.com.vn	50,000,000,000	5,000,000
155	CTCP Điện nhẹ viễn thông	LTC	www.ltc.com.vn	38,800,000,000	3,880,000
156	CTCP Đầu tư và Xây dựng Lương Tài	LUT	www.luongtaigroup.com	150,000,000,000	15,000,000
157	CTCP Cung ứng và Dịch vụ Kỹ thuật hàng hải	MAC	www.maserco.com.vn	54,998,110,000	5,499,811
158	CTCP Khai khoáng và Cơ khí Hữu nghị Vinh Sinh	MAX	www.vinhsinh.vn	72,000,000,000	7,200,000
159	CTCP Gạch ngói cao cấp	MCC	www.gachngoicaocap.com	46,683,000,000	4,668,300
160	CTCP Xây lắp Cơ khí Lương thực Thực phẩm	MCF	www.mecofood.com.vn	35,000,000,000	3,500,000
161	CTCP Phát triển nhà và sản xuất vật liệu xây dựng Chí Linh	MCL	www.mcl.com.vn	22,200,000,000	2,220,000
162	CTCP MCO Việt Nam	MCO	www.mco.com.vn	41,039,290,000	4,103,929
163	CTCP Than Mông Dương - TKV	MDC	www.mongduongcoal.com	150,839,520,000	15,083,952
164	CTCP Someco Sông Đà	MEC	www.someco.com.vn	70,000,000,000	7,000,000
165	CTCP Minh Hữu Liên	MHL	www.minghuulien.com.vn	39,763,500,000	3,976,350
166	CTCP Kỹ nghệ khoáng sản Quảng Nam	MIC	www.minco.com.vn	54,860,460,000	5,486,046
167	CTCP Xuất nhập khẩu khoáng sản Hà Nam	MIH	www.vc-hamico.com	40,000,000,000	4,000,000
168	CTCP Khoáng sản và Cơ khí	MIM	www.mimeco.vn	30,999,390,000	3,099,939
169	CTCP Dược Thú Y Cai Lậy	MKV	www.cailayvet.com.vn	11,236,000,000	1,123,600
170	CTCP Khoáng sản Mangan	MMC	www.mangan.vn	31,600,000,000	3,160,000
171	CTCP Tập đoàn Mai Linh Bắc Trung Bộ	MNC	www.mailinh.vn	70,171,300,000	7,017,130
172	CTCP Nagakawa Việt Nam	NAG	www.nagakawa.com.vn	148,495,780,000	14,849,578
173	CTCP Than Núi Béo - TKV	NBC	www.nuibeo.com.vn	120,000,000,000	12,000,000
174	CTCP Nhiệt điện Ninh Bình	NBP	www.nbtpe.com.vn	128,655,000,000	12,865,500
175	CTCP Đầu tư phát triển Nhà Đà Nẵng	NDN	www.ndn.com.vn	100,200,000,000	10,020,000
176	CTCP Bột giặt NET	NET	www.netcovn.com.vn	79,994,460,000	7,999,446
177	CTCP Chế biến Thủy sản xuất khẩu Ngô Quyền	NGC	www.ngoprexco.com.vn	12,000,000,000	1,200,000

TT	Tên doanh nghiệp	Mã CK	Website	Vốn điều lệ (đồng)	Khối lượng CP niêm yết
178	CTCP Đầu tư và Phát triển Nam Hà Nội	NHA	namhanoi.com.vn	88,350,000,000	8,835,000
179	CTCP Gạch ngói Nhị Hiệp	NHC	www.gachngoinhihiep.com	15,207,710,000	1,520,771
180	CTCP Dịch vụ hạ tầng mạng	NIS	www.nisco.vn	30,000,000,000	3,000,000
181	CTCP Thủy điện Nà Lơi	NLC	www.naloi.com.vn	50,000,000,000	5,000,000
182	CTCP Máy Phú Thịnh Nhà Bè	NPS	www.phuthinhnb.com	21,700,000,000	2,170,000
183	CTCP Xây dựng 565	NSN	www.ctycp565.com.vn	29,593,140,000	2,959,314
184	CTCP Ngân Sơn	NST	www.nganson.com.vn	69,131,330,000	6,913,133
185	CTCP Nhựa Thiếu niên - Tiền Phong	NTP	www.nhuatienphong-tifoplast.com.vn	433,379,960,000	43,337,996
186	Ngân hàng TMCP Nam Việt	NVB	www.navibank.com.vn	3,010,215,520,000	301,021,552
187	CTCP Nam Vàng	NVC	www.namvang.com.vn	160,000,000,000	16,000,000
188	CTCP Khách sạn và dịch vụ Đại Dương	OCH	oceanhospitality.vn	1,000,000,000,000	100,000,000
189	CTCP Truyền thông số 1	ONE	www.one.com.vn	50,000,000,000	5,000,000
190	CTCP Chứng khoán Phương Đông	ORS	www.ors.com.vn	240,000,000,000	24,000,000
191	CTCP Đầu tư Phát triển Gas đô thị	PCG	pvgascity.com.vn	188,700,000,000	18,870,000
192	CTCP Vận tải dầu khí Cửu Long	PCT	www.pvtrans.com	230,000,000,000	23,000,000
193	CTCP Du lịch Dầu khí Phương Đông	PDC	www.phuongdongpv.com.vn	150,000,000,000	15,000,000
194	CTCP Dầu khí Đông Đô	PFL	http://pvfc-land.com.vn	500,000,000,000	50,000,000
195	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng miền Nam	PGS	www.southerngas.com.vn	380,000,000,000	38,000,000
196	CTCP Taxi Gas Sài Gòn Petrolimex	PGT	www.taxipetrolimexsg.com	92,418,010,000	9,241,801
197	CTCP Xây dựng Phục Hưng Holdings	PHC	www.phuchung.com.vn	109,999,770,000	10,939,977
198	CTCP Hồng Hà Dầu khí	PHH	www.pvchongha.vn	200,000,000,000	20,000,000
199	CTCP Chứng khoán Phú Hưng	PHS	www.phs.vn	300,000,000,000	30,000,000
200	CTCP PIV	PIV	www.piv.vn	12,000,000,000	1,200,000
201	CTCP Thương mại và vận tải Petrolimex	PJC	www.petajicohanoi.com.vn	30,724,100,000	3,072,410
202	CTCP Hóa dầu Petrolimex	PLC	www.plc.com.vn	502,003,630,000	50,200,363
203	CTCP Dược phẩm dược liệu Pharmedic	PMC	www.pharmedic.com.vn	64,816,340,000	6,481,634

TT	Tên doanh nghiệp	Mã CK	Website	Vốn điều lệ (đồng)	Khối lượng CP niêm yết
204	CTCP Cơ khí xăng dầu	PMS	www.pms.com.vn	52,000,000,000	5,200,000
205	CTCP Thiết bị Bưu điện	POT	www.postef.com	194,300,060,000	19,430,006
206	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	PPE	www.pvpe.vn	20,000,000,000	2,000,000
207	CTCP Sản xuất – Thương Mại - Dịch vụ Phú Phong	PPG	www.phuphong.com	73,425,000,000	7,342,500
208	CTCP Dược phẩm Phong Phú	PPP	www.phongphu.org	23,355,000,000	2,335,500
209	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam	PPS	www.xaydungvietnam.vn	150,000,000,000	15,000,000
210	CTCP Portserco	PRC	www.portserco.com	12,000,000,000	1,200,000
211	CTCP Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Sài Gòn	PSC	www.ptssg.com.vn	48,000,000,000	4,800,000
212	CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	PSG	hpvc.vn	350,000,000,000	35,000,000
213	CTCP Chứng khoán Dầu khí	PSI	www.pvsecurities.com.vn	598,413,000,000	59,841,300
214	CTCP Bảo hiểm Bưu điện	PTI	www.pti.com.vn	450,000,000,000	45,000,000
215	CTCP Sản xuất, Thương mại và Dịch vụ Ô tô PTM	PTM	www.ptm.vn	42,000,000,000	4,200,000
216	CTCP Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Hải Phòng	PTS	www.ptshp.com	55,255,260,000	5,525,526
217	CTCP Đầu tư PV2	PV2	www.pv2.com.vn	373,500,000,000	37,350,000
218	CTCP Tổng Công ty Xây lắp Dầu khí Nghệ An	PVA	www.pvnc.com.vn	100,000,000,000	10,000,000
219	Tổng công ty Dung dịch khoan và Hoá phẩm Dầu khí - CTCP	PVC	www.pvdmc.vn	350,000,000,000	35,000,000
220	Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí - CTCP	PVE	www.pvengineering.com.vn	180,000,000,000	18,000,000
221	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng miền Bắc	PVG	www.pvgasn.vn	277,198,500,000	27,719,850
222	CTCP PVI	PVI	www.pvi.com.vn	2,129,471,520,000	212,947,152
223	CTCP Địa ốc Dầu khí	PVL	www.pvpowerland.vn	500,000,000,000	50,000,000
224	CTCP Kinh doanh dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam	PVR	www.pvr.vn	531,009,130,000	53,100,913
225	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ Thuật Dầu khí Việt Nam	PVS	www.ptsc.com.vn	2,978,020,940,000	297,802,094
226	CTCP Đầu tư Xây dựng Vinaconex - PVC	PVV	vinaconex-pvc.com.vn	300,000,000,000	30,000,000

TT	Tên doanh nghiệp	Mã CK	Website	Vốn điều lệ (đồng)	Khối lượng CP niêm yết
227	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	PVX	www.pvc.vn	2,500,000,000,000	250,000,000
228	CTCP Đầu tư - Thương mại Dầu khí Nghệ An	PXA	pvit.com.vn	150,000,000,000	15,000,000
229	CTCP Xây lắp và phát triển Dịch vụ Bưu điện Quảng Nam	QCC	qtc.vn	15,000,000,000	1,500,000
230	CTCP Que hàn Việt Đức	QHD	www.viwelco.com.vn	42,499,010,000	4,249,901
231	CTCP Xi măng và Xây dựng Quảng Ninh	QNC	www.qnc.com.vn	184,511,090,000	18,451,109
232	CTCP Sách và Thiết bị Trường học Quảng Ninh	QST	www.hbec.com.vn	13,500,000,000	1,350,000
233	CTCP Công trình Giao thông vận tải Quảng Nam	QTC	www.cotracoQna.vn	12,000,000,000	1,200,000
234	CTCP Địa ốc Chợ Lớn	RCL	www.cholonres.com.vn	44,997,630,000	4,499,763
235	CTCP Thủy điện Ry Ninh II	RHC	www.ryninhII.com.vn	51,200,000,000	5,120,000
236	CTCP Sông Đà 12	S12	www.sd12.com.vn	50,000,000,000	5,000,000
237	CTCP Sông Đà 27	S27	buildviet.info	15,728,330,000	1,562,833
238	CTCP Sông Đà 5.05	S55	www.songda505.com.vn	24,960,000,000	2,496,000
239	CTCP Sông Đà 6.04	S64	www.s64.vn	20,000,000,000	2,000,000
240	CTCP Sông Đà 7.04	S74	www.songda704.com.vn	60,000,000,000	6,000,000
241	CTCP Sông Đà 9.01	S91	www.songda901.com.vn	29,400,000,000	2,940,000
242	CTCP Sông Đà 9.06	S96	www.songda909.vn	111,555,320,000	11,155,532
243	CTCP Sông Đà 9.09	S99	www.songda909.vn	99,989,600,000	9,998,960
244	CTCP Lương thực Thực phẩm SAFOCO	SAF	www.safocofood.com	45,457,770,000	4,545,777
245	CTCP In Sách Giáo khoa tại Tp. HCM	SAP	www.danangbook.com	12,869,840,000	1,286,984
246	CTCP Xi măng Sông Đà	SCC	www.ximangsongda.com.vn	19,800,000,000	1,980,000
247	CTCP Xi măng Sài Sơn	SCJ	www.ximangsaigon.com	97,580,000,000	9,758,000
248	CTCP Sông Đà Cao Cường	SCL	www.songdacaocuong.vn	90,000,000,000	9,000,000
249	CTCP Địa ốc Sài Gòn Thương tín	SCR	www.sacomreal.com	1,000,000,000,000	100,000,000
250	CTCP Sông Đà 1	SD1	www.songda1.com.vn	50,000,000,000	5,000,000
251	CTCP Sông Đà 2	SD2	songda2.com.vn	120,000,000,000	12,000,000

TT	Tên doanh nghiệp	Mã CK	Website	Vốn điều lệ (đồng)	Khối lượng CP niêm yết
252	CTCP Sông Đà 3	SD3	www.songda3.vn.com	159,993,560,000	15,999,356
253	CTCP Sông Đà 4	SD4	www.songda4.com.vn	103,000,000,000	10,300,000
254	CTCP Sông Đà 5	SD5	songda5.com.vn	90,000,000,000	9,000,000
255	CTCP Sông Đà 6	SD6	www.songda6.com.vn	175,098,240,000	17,509,824
256	CTCP Sông Đà 7	SD7	www.songda7.com.vn	90,000,000,000	9,000,000
257	CTCP Sông Đà 8	SD8	www.songda8.com.vn	28,000,000,000	2,800,000
258	CTCP Sông Đà 9	SD9	www.songda9.com.vn	292,500,000,000	29,250,000
259	CTCP SIMCO Sông Đà	SDA	www.simco.vn	131,034,260,000	13,103,426
260	CTCP Sông Đà 207	SDB	www.songda207.vn	110,000,000,000	11,000,000
261	CTCP Tư vấn Sông Đà	SDC	www.sdcc.com.vn	21,750,000,000	2,175,000
262	CTCP Đầu tư và Xây lắp Sông Đà	SDD	www.songdaic.com.vn	160,076,850,000	16,007,685
263	CTCP Kỹ thuật điện Sông Đà	SDE	www.seec.com.vn	17,510,920,000	1,751,092
264	CTCP Sadico Cần Thơ	SDG	www.sadico.com.vn	64,999,970,000	6,499,997
265	CTCP Xây dựng hạ tầng Sông Đà	SDH	www.sico.vn	209,500,000,000	20,950,000
266	CTCP Sông Đà 25	SDJ	www.songda25.com.vn	43,437,000,000	4,343,700
267	CTCP Sơn Đồng Nai	SDN	www.dongnaipaint.com.vn	15,182,180,000	1,518,218
268	CTCP Đầu tư và thương mại Dầu khí Sông Đà	SDP	www.sotraco.vn	111,144,720,000	11,114,472
269	CTCP Xây lắp và đầu tư Sông Đà	SDS	www.sodaco.com.vn	28,000,000,000	2,800,000
270	CTCP Sông Đà 10	SDT	www.songda10.com.vn	210,600,000,000	21,060,000
271	CTCP Đầu tư xây dựng và Phát triển đô thị Sông Đà	SDU	www.dothisongda.com.vn	200,000,000,000	20,000,000
272	CTCP Xi măng Sông Đà Yaly	SDY	www.songdayaly.com.vn	45,000,000,000	4,500,000
273	CTCP Đầu tư và phát triển Điện Miền trung	SEB	www.mientrungpid.com.vn	125,000,000,000	12,500,000
274	CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam	SED	www.sachquangninh.vn	80,000,000,000	8,000,000
275	CTCP Sông Đà 11 - Thăng Long	SEL	www.selco.com.vn	50,000,000,000	4,850,000
276	CTCP Dệt lưới Sài Gòn	SFN	www.sfn.vn	30,000,000,000	3,000,000
277	CTCP XNK Sa Giang	SGC	www.sagiang.com.vn	71,475,800,000	7,147,580

TT	Tên doanh nghiệp	Mã CK	Website	Vốn điều lệ (đồng)	Khối lượng CP niêm yết
278	CTCP Sách giáo dục tại Tp. HCM	SGD	www.sachgiaoduc.com	41,370,000,000	4,137,000
279	CTCP Khách sạn Sài Gòn	SGH	www.inhoaphat.vn	17,663,000,000	1,766,300
280	Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội	SHB	www.shb.com.vn	4,815,795,470,000	481,579,547
281	CTCP Hàng hải Sài Gòn	SHC	www.saigonmaritime.vn	37,095,500,000	3,709,550
282	CTCP Đầu tư Tổng hợp Hà Nội	SHN	www.hanic.com.vn	324,533,600,000	32,453,360
283	CTCP Chứng khoán Sài Gòn Hà Nội	SHS	www.shs	1,000,000,000,000	100,000,000
284	CTCP Đầu tư - Phát triển Sông Đà	SIC	www.songdaidc.com.vn	80,000,000,000	8,000,000
285	CTCP Thủy sản số 1	SJ1	www.seajocvietnam.com.vn	35,000,000,000	3,500,000
286	CTCP Sông Đà 1.01	SJC	www.songda101.com.vn	44,689,050,000	4,468,905
287	CTCP Sông Đà 11	SJE	www.songda11.com.vn	79,968,970,000	7,996,897
288	CTCP Sông Đà 19	SJM	www.songda19.com.vn	50,000,000,000	5,000,000
289	CTCP Công trình giao thông sông Đà	SKS	www.songdatc.com.vn	45,000,000,000	4,500,000
290	CTCP Chứng khoán SME	SME	www.smes.vn	225,000,000,000	22,500,000
291	CTCP Vật liệu điện và Viễn thông Sam Cường	SMT	www.sametel.com.vn	27,657,870,000	2,765,787
292	CTCP Sông Đà 10.1	SNG	www.songda10.1.com.vn	46,630,600,000	4,663,060
293	CTCP Bao bì Nhựa Sài Gòn	SPP	www.saplastic.com.vn	124,999,900,000	12,499,990
294	CTCP Khoáng sản Sài Gòn - Quy Nhơn	SQC	www.sqcmining.com	1,000,000,000,000	100,000,000
295	CTCP SARA Việt Nam	SRA	www.sara.com.vn	20,000,000,000	2,000,000
296	CTCP Tập đoàn Sara	SRB	www.srb.vn	85,000,000,000	8,500,000
297	CTCP Vận tải biển Hải Âu	SSG	www.vinalines.com.vn	50,000,000,000	5,000,000
298	CTCP Chế tạo Kết cấu thép VNECO.SSM	SSM	www.pcc3.ssm.com.vn	55,010,240,000	5,501,024
299	CTCP Sông Đà 6.06	SSS	www.songda606sjc.com	25,000,000,000	2,500,000
300	CTCP Sách và Thiết bị Trường học Tp. HCM	STC	www.vanhoadulichgiaiaictc.com.vn	56,655,300,000	5,665,530
301	CTCP Sông Đà Thăng Long	STL	www.songdathanglong.com.vn	150,000,000,000	15,000,000
302	CTCP Công nghiệp Thương mại Sông Đà	STP	www.congnghiepsongda.com.vn	70,000,000,000	7,000,000
303	CTCP Bao bì Biên Hòa	SVI	www.sovi.com.vn	89,189,900,000	5,837,850
304	CTCP SOLAVINA	SVN	solavina.vn	30,000,000,000	3,000,000

TT	Tên doanh nghiệp	Mã CK	Website	Vốn điều lệ (đồng)	Khối lượng CP niêm yết
305	CTCP Chứng khoán Sao Việt	SVS	www.vssc.com.vn	135,000,000,000	13,500,000
306	CTCP Thế giới số Trần Anh	TAG	www.trananh.vn	81,215,060,000	8,121,506
307	CTCP Chứng khoán Tràng An	TAS	www.tas.vn	139,000,000,000	13,900,000
308	CTCP Xi măng Thái Bình	TBX	www.ximangthaibinh.vn	15,102,800,000	1,510,280
309	CTCP Than Cọc Sáu - TKV	TC6	www.cocsau.com	129,986,940,000	12,998,694
310	CTCP Than Cao Sơn - Vinacomin	TCS	www.caosoncoal.com	149,992,290,000	14,999,229
311	CTCP Cáp treo Núi Bà Tây Ninh	TCT	www.sachhocstro.com.vn	31,970,000,000	3,197,000
312	CTCP Than Đèo Nai - TKV	TDN	www.deonai.com	160,000,000,000	16,000,000
313	CTCP Vải sợi may mặc miền Bắc	TET	www.textaco.com.vn	57,029,400,000	5,702,940
314	CTCP Xuất nhập khẩu Tổng hợp I Việt Nam	TH1	www.generalexim.com.vn	125,948,570,000	12,594,857
315	CTCP Bia Thanh Hoá	THB	www.thbeco.vn	114,245,700,000	11,424,570
316	CTCP Than Hà Tu - TKV	THT	www.hatucoal.com.vn	91,000,000,000	9,100,000
317	CTCP Tập đoàn Thái Hòa Việt Nam	THV	news.thaihoacoffee.com	550,000,000,000	55,000,000
318	CTCP Tập đoàn Đầu tư Thăng Long	TIG	www.thanglonginvestgroup.vn	165,000,000,000	16,500,000
319	CTCP Dịch vụ Vận tải và Thương mại	TJC	www.transco.com.vn	60,000,000,000	6,000,000
320	CTCP Xây Dựng và Kinh doanh Địa Ốc Tân Kỳ	TKC	www.tanKy.com.vn	104,067,160,000	9,519,885
321	CTCP Công nghiệp Tungkuang	TKU	www.tungKuangco.com	243,799,460,000	3,774,078
322	CTCP Viễn thông Thăng Long	TLC	www.capthanglong.vn	111,000,000,000	9,980,000
323	CTCP Viglacera Thăng Long	TLT	www.viglacerathanglong.com.vn	69,898,000,000	6,989,800
324	CTCP Thương mại Xuất nhập khẩu Thủ Đức	TMC	www.timexcothuduc.com.vn	80,000,000,000	8,000,000
325	CTCP VICEM Thương mại Xi măng	TMX	www.cement-t.com.vn	60,000,000,000	6,000,000
326	CTCP Đầu tư và Thương mại TNG	TNG	www.tng.vn	134,613,250,000	13,461,325
327	CTCP In Sách giáo khoa tại Tp. Hà Nội	TPH	www.betongbienhoa.com.vn	20,159,850,000	2,015,985
328	CTCP Nhựa Tân Phú	TPP	tanphuplastic.com	40,000,000,000	3,995,600
329	CTCP Ắc quy Tia Sáng	TSB	www.tiasangbattery.com	33,727,400,000	3,372,740
330	CTCP Xi măng Tiên Sơn Hà Tây	TSM	www.ximangtiensonhaatay.vn	29,361,400,000	2,936,140
331	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Viễn thông	TST	www.tst.com.vn	48,000,000,000	4,800,000

TT	Tên doanh nghiệp	Mã CK	Website	Vốn điều lệ (đồng)	Khối lượng CP niêm yết
332	CTCP Gạch men Thanh Thanh	TTC	www.thanhthanhceramic.com	59,923,480,000	5,992,348
333	CTCP Tư vấn Xây dựng điện 2	TV2	www.pecc2.com.vn	44,390,000,000	4,439,000
334	CTCP Tư vấn Xây dựng điện 3	TV3	www.pecc3.com.vn	33,810,000,000	3,381,000
335	CTCP Tư vấn Xây dựng điện 4	TV4	www.pecc4.com.vn	50,987,770,000	5,098,777
336	CTCP Than Vàng Danh	TVD	www.vangdanhcoal.com.vn	152,807,900,000	15,280,790
337	CTCP Thạch cao Xi măng	TXM	www.thachcaoximang.com.vn	70,000,000,000	7,000,000
338	CTCP Viễn Liên	UNI	www.vienlien.com.vn	94,844,680,000	9,484,468
339	CTCP Xây dựng số 11	V11	Vinaconex11.com.vn	83,998,890,000	8,399,889
340	CTCP Xây dựng số 12	V12	www.vinaconex12.com.vn	58,180,000,000	5,818,000
341	CTCP Xây dựng số 15	V15	www.vinaconex15.com.vn	100,000,000,000	10,000,000
342	CTCP Xây dựng số 21	V21	www.vinaconex21.vn	17,000,000,000	1,700,000
343	CTCP Viễn thông Vạn Xuân	VAT	www.vatel.com.vn	12,000,000,000	1,200,000
344	CTCP Nhựa Bao bì Vinh	VBC	www.nhuabaobivinh.com	29,999,890,000	2,999,989
345	CTCP Điện tử Bình Hòa	VBH	www.vietronics-binhhoa.com	29,000,000,000	2,900,000
346	CTCP Xây dựng số 1	VC1	www.vinaconex1.com.vn	74,000,000,000	7,400,000
347	CTCP Xây dựng số 2	VC2	www.vinaconex2jsc.vn	80,000,000,000	8,000,000
348	CTCP Xây dựng số 3	VC3	www.vinaconex3.com.vn	80,000,000,000	8,000,000
349	CTCP Xây dựng số 5	VC5	www.vinaconex5.com.vn	50,000,000,000	5,000,000
350	CTCP Vinaconex 6	VC6	www.vinaconex6.vn	80,000,000,000	8,000,000
351	CTCP Xây dựng số 7	VC7	www.vinaconex7.com.vn	80,000,000,000	8,000,000
352	CTCP Xây dựng số 9	VC9	www.vinaconex-9.vn	120,000,000,000	12,000,000
353	CTCP Xây dựng số 25	VCC	www.vinaconex25.com.vn	60,000,000,000	6,000,000
354	Tổng CTCP XNK và Xây dựng Việt Nam	VCG	www.vinaconex.com.vn	3,000,000,000,000	300,000,000
355	CTCP Đầu tư xây dựng và phát triển hạ tầng Vinaconex	VCH	www.hancorp34.com.vn	40,000,000,000	3,970,000
356	CTCP Nhân lực và Thương mại Vinaconex	VCM	vinaconexmec.vn	30,000,000,000	3,000,000
357	CTCP Đầu tư - Phát triển Du lịch Vinaconex	VCR	www.vinaconexitc.com.vn	360,000,000,000	36,000,000

TT	Tên doanh nghiệp	Mã CK	Website	Vốn điều lệ (đồng)	Khối lượng CP niêm yết
358	CTCP Gạch ốp lát cao cấp Vinaconex	VCS	www.vicostone.com	310,666,000,000	31,066,600
359	CTCP Vận tải Vinaconex	VCV	www.vinaconextrans.com	110,071,830,000	11,007,183
360	CTCP Thực phẩm Lâm Đồng	VDL	www.dalatwine.com.vn	31,288,400,000	3,128,840
361	CTCP Chứng khoán Rồng Việt	VDS	www.vdsc.com.vn	349,799,870,000	34,979,987
362	CTCP Xây dựng điện VNECO 1	VE1	vneco1.com.vn	30,000,000,000	3,000,000
363	CTCP Xây dựng điện VNECO 2	VE2	vneco2.sgd.vn	21,588,800,000	1,861,141
364	CTCP Xây dựng điện 3	VE3	www.vneco3.com.vn	13,197,100,000	1,319,710
365	CTCP Xây dựng điện VNECO 9	VE9	www.vneco9.com	72,000,880,000	7,200,088
366	CTCP Vận tải và Thuê tàu	VFR	www.vietfracht.com.vn	150,000,000,000	15,000,000
367	CTCP Cảng Rau Quả	VGP	www.vegeport.com	82,146,920,000	8,214,692
368	CTCP Ống thép Việt Đức VGPIPE	VGS	www.vgpipe.com.vn	375,997,100,000	37,599,710
369	CTCP Đầu tư Xây dựng Viwaseen - Huế	VHH	www.viwaseen-hue.com.vn	60,000,000,000	6,000,000
370	CTCP Viglacera Hạ Long	VHL	halongceramic.com.vn	90,000,000,000	9,000,000
371	CTCP Viễn thông Viteco	VIE	www.vics.vn	15,612,440,000	1,561,244
372	CTCP Chứng khoán Thương mại và Công nghiệp Việt Nam	VIG	vics.vn	341,333,000,000	34,133,300
373	CTCP Viglacera Tiên Sơn	VIT	www.vincomsc.com.vn	99,000,000,000	9,900,000
374	CTCP Chứng khoán Xuân Thành	VIX	www.vla.vn	300,000,000,000	30,000,000
375	CTCP Cáp nhựa Vĩnh Khánh	VKC	www.vcom.com.vn	130,000,000,000	13,000,000
376	CTCP Đầu tư và phát triển công nghệ Văn Lang	VLA	vla.vn	10,800,000,000	1,080,000
377	CTCP Vimeco	VMC	www.vimeco.com.vn	65,000,000,000	6,500,000
378	CTCP Thương mại và Dịch vụ Dầu khí Vũng Tàu	VMG	www.vimexcogas.com.vn	96,000,000,000	9,600,000
379	CTCP Tập đoàn Giám định Vinacontrol	VNC	www.vinacontrol.com.vn	78,750,000,000	7,875,000
380	CTCP Chứng khoán VN Direct	VND	www.vndirect.com.vn	999,990,000,000	99,999,000
381	CTCP Vận tải ngoại thương	VNF	vntlogistics.com	56,000,000,000	5,600,000
382	Tổng CTCP Tái Bảo hiểm Quốc gia Việt Nam	VNR	www.vinare.com.vn	1,008,276,580,000	100,827,658
383	CTCP Giao nhận Vận tải Ngoại thương	VNT	www.vinatranshn.com.vn	54,720,000,000	5,472,000

TT	Tên doanh nghiệp	Mã CK	Website	Vốn điều lệ (đồng)	Khối lượng CP niêm yết
384	CTCP Vận tải Biển và Bất động sản Việt Hải	VSP	www.vsp.com.vn	380,844,890,000	38,084,489
385	CTCP Viễn thông VTC	VTC	www.vtctelecom.com.vn	45,346,960,000	4,534,696
386	CTCP Vang Thăng Long	VTL	www.vangthanglong.com.vn	18,000,000,000	1,800,000
387	CTCP Viglacera Từ Sơn	VTSC	www.vtsc.vn	20,002,050,000	2,000,205
388	CTCP VICEM Vật tư Vận tải Xi măng	VTX	www.vtxm.com.vn	156,000,000,000	15,600,000
389	CTCP Vật liệu xây dựng Bến tre	VXB	www.vlxdentre.com	40,490,060,000	4,049,006
390	CTCP Bến xe Miền Tây	WCS	www.bxmt.com.vn	25,000,000,000	2,500,000
391	CTCP Chứng khoán Phố Wall	WSS	www.wss.com.vn	503,000,000,000	50,300,000
392	CTCP Bê tông và xây dựng Vinaconex Xuân Mai	XMC	www.xmcc.com.vn	199,982,400,000	19,998,240
393	CTCP Xi măng và Khoáng sản Yên Bái	YBC	www.ybcmjsc.com	48,374,300,000	4,837,430

Danh sách Công ty đăng ký giao dịch tại thời điểm 31/12/2011

TT	Tên doanh nghiệp	Mã CK	Vốn điều lệ (đồng)	Khối lượng CP niêm yết
1	CTCP Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp	ABI	380,000,000,000	38,000,000
2	CTCP Bê tông Ly tâm An Giang	ACE	23,000,000,000	2,300,000
3	CTCP Sơn Á Đông	ADP	63,999,990,000	6,399,999
4	CTCP Khoáng sản Becamex	BMJ	60,000,000,000	6,000,000
5	CTCP Cơ Khí và Xây Dựng Bình Triệu	BTC	13,874,790,000	1,387,479
6	CTCP Bao bì Tiền Giang	BTG	11,900,000,000	1,190,000
7	CTCP Cấp nước Bến Thành	BTW	93,600,000,000	9,360,000
8	CTCP Bông Việt Nam	BVN	50,000,000,000	5,000,000
9	CTCP Cấp thoát nước và Xây dựng Bảo Lộc	BWA	27,000,000,000	2,700,000
10	CTCP Vận tải và Quản lý bến xe Đà Nẵng	BXD	11,365,000,000	1,136,500
11	CTCP Đầu Tư Xây Dựng 3-2	C32	112,000,000,000	11,200,000
12	CTCP Cafico Việt Nam	CFC	24,436,800,000	2,443,680
13	CTCP Thủy Điện Miền Trung	CHP	1,003,471,900,000	100,347,190
14	CTCP Đầu tư xây dựng số 5	CI5	12,500,000,000	1,250,000
15	CTCP Chứng khoán Chợ Lớn	CLS	90,000,000,000	9,000,000
16	CTCP Đầu tư và Xây dựng Công trình 3	CT3	55,609,980,000	5,560,998
17	CTCP Than Miền Trung - TKV	CZC	26,679,000,000	2,667,900
18	CTCP Quản lý và Xây dựng Đường bộ 26	D26	10,000,000,000	1,000,000
19	CTCP Đông Á	DAP	16,800,000,000	1,680,000
20	CTCP Lương thực Đông Bắc	DBF	36,792,000,000	3,679,200
21	CTCP Dược - Vật tư y tế Đắk Lắk	DBM	12,943,920,000	1,294,392
22	CTCP Dược - Thiết bị y tế Đà Nẵng	DDN	28,000,000,000	2,800,000
23	CTCP Công trình giao thông Đồng Nai	DGT	24,810,000,000	2,481,000
24	CTCP Du lịch Cần Thơ	DLC	50,000,000,000	4,780,080
25	CTCP Du lịch Đắk Lắk	DLD	93,074,150,000	9,307,415
26	CTCP Du lịch Việt Nam Vitours	DLV	29,100,000,000	2,910,000
27	CTCP Lương thực Đà Nẵng	DNF	50,000,000,000	5,000,000

TT	Tên doanh nghiệp	Mã CK	Vốn điều lệ (đồng)	Khối lượng CP niêm yết
28	CTCP Logistic Cảng Đà Nẵng	DNL	30,000,000,000	3,000,000
29	CTCP Thép Đà Nẵng	DNS	135,000,000,000	13,500,000
30	CTCP Du lịch Đồng Nai	DNT	50,327,000,000	5,032,700
31	CTCP Dược Đồng Nai	DPP	19,854,470,000	1,985,447
32	CTCP Phát triển Điện nông thôn Trà Vinh	DTV	52,800,000,000	5,280,000
33	CTCP chế tạo máy điện Việt Nam Hungari	DVH	43,500,000,000	4,350,000
34	CTCP Du lịch và Xuất nhập khẩu Lạng Sơn	DXL	29,579,000,000	2,957,900
35	CTCP Tập đoàn Quốc Tế FBA	FBA	45,000,000,000	3,414,900
36	CTCP Cấp nước Gia Định	GDW	95,000,000,000	9,500,000
37	CTCP Thể thao Ngôi sao GERU	GER	22,000,000,000	2,200,000
38	CTCP Thủy điện Gia Lai	GHC	100,000,000,000	10,000,000
39	CTCP Xây dựng- Giao thông Thừa Thiên Huế	GTH	24,000,000,000	2,400,000
40	CTCP Xây dựng HUD101	H11	10,600,000,000	1,060,000
41	CTCP Đầu tư và Xây dựng Hà Nội	HCI	52,320,000,000	5,232,000
42	CTCP Dệt May Huế	HDM	30,000,000,000	3,000,000
43	CTCP Xăng dầu Chất đốt Hà Nội	HFC	21,000,000,000	2,100,000
44	CTCP Sản xuất – Xuất Nhập Khẩu Thanh Hà	HFX	12,700,000,000	1,270,000
45	CTCP Tập Đoàn HIPT	HIG	182,187,240,000	18,218,724
46	CTCP Bến xe Tàu phà Cần Thơ	HPL	20,000,000,000	2,000,000
47	CTCP Sơn Hải Phòng	HPP	80,071,770,000	8,007,177
48	CTCP Dịch vụ Công nghệ Tin học HPT	HPT	59,892,990,000	5,989,299
49	CTCP Hưng Vượng	HVC	69,207,500,000	6,920,750
50	CTCP Đầu tư và Xây dựng40	I40	16,176,000,000	1,539,120
51	CTCP Đầu tư và Xây dựng Công nghiệp	ICI	40,000,000,000	4,000,000
52	CTCP In Hàng không	IHK	21,419,280,000	2,141,928
53	CTCP Cơ khí và Xây lắp Công nghiệp	IME	35,999,480,000	3,599,948
54	CTCP Xuất nhập khẩu tổng hợp và Đầu tư Tp.Hồ Chí Minh	IMT	30,000,000,000	3,000,000

TT	Tên doanh nghiệp	Mã CK	Vốn điều lệ (đồng)	Khối lượng CP niêm yết
55	CTCP In Số 4	IN4	12,000,000,000	1,200,000
56	CTCP Đầu tư và xây dựng Cầu đường Hà Nội	JSC	15,500,000,000	1,550,000
57	CTCP Sách - Thiết bị trường học Kiên Giang	KBE	12,310,600,000	1,231,060
58	CTCP Bê tông ly tâm Điện lực Khánh Hòa	KCE	15,000,000,000	1,500,000
59	CTCP Muối Khánh Hòa	KSC	37,398,230,000	3,739,823
60	CTCP xi măng Lạng Sơn	LCC	58,389,990,000	5,838,999
61	CTCP Dịch vụ Hàng Không Sân Bay Đà Nẵng	MAS	20,088,160,000	2,008,816
62	CTCP Gỗ MDF GERUCO Quảng Trị	MDF	346,000,000,000	34,445,997
63	CTCP Meinfra	MEF	29,000,000,000	2,900,000
64	CTCP Môi trường đô thị Hà Đông	MTH	14,777,500,000	1,477,750
65	CTCP Dược Trung ương MEDIPHARCO -TENAMYD	MTP	20,000,000,000	2,000,000
66	CTCP Cấp nước Nhà Bè	NBW	109,000,000,000	10,900,000
67	CTCP Đầu tư và phát triển điện Miền Bắc 2	ND2	193,896,500,000	19,389,650
68	CTCP Nam Dược	NDC	56,800,000,000	5,680,000
69	CTCP Phát triển Đô thị Nam Hà Nội	NHN	2,000,000,000,000	200,000,000
70	CTCP Vận tải Biển Bắc	NOS	114,560,000,000	11,456,000
71	CTCP Nhựa Sam Phú	NSP	50,000,000,000	5,000,000
72	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	NT2	2,560,000,000,000	256,000,000
73	CTCP Cơ khí Điện lực	PEC	24,300,000,000	2,430,000
74	CTCP Đầu tư và Thương mại PFV	PFV	600,000,000,000	60,000,000
75	CTCP Cấp nước Nhơn Trạch	PJS	90,000,000,000	9,000,000
76	CTCP Vật liệu Bưu điện	PMT	50,000,000,000	5,000,000
77	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	POV	100,000,000,000	10,000,000
78	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai – Bến Đình	PSB	500,000,000,000	50,000,000
79	CTCP Chăn nuôi Phú Sơn	PSL	45,000,000,000	4,500,000
80	CTCP Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ	PSP	225,000,000,000	22,500,000
81	CTCP Thiết kế - Xây dựng - Thương mại Phúc Thịnh	PTD	10,000,000,000	1,000,000

TT	Tên doanh nghiệp	Mã CK	Vốn điều lệ (đồng)	Khối lượng CP niêm yết
82	CTCP May Xuất Khẩu Phan Thiết	PTG	15,165,400,000	1,516,540
83	CTCP Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Hà Tây	PTH	16,000,000,000	1,600,000
84	CTCP Dịch vụ viễn thông và In bưu điện	PTP	68,000,000,000	6,800,000
85	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	PTT	100,000,000,000	10,000,000
86	CTCP Xi măng Dầu khí 12/9	PX1	200,000,000,000	20,000,000
87	CTCP Tu bổ Di tích và Thiết bị Văn hóa Trung Ương	REM	11,486,000,000	1,148,600
88	CTCP Mía đường 333	S33	39,674,330,000	3,967,433
89	CTCP Công nghiệp Thủy sản	SCO	42,000,000,000	4,200,000
90	CTCP Đầu tư và Phát triển Đô thị Sài Đồng	SDI	500,000,000,000	50,000,000
91	CTCP Cơ khí Luyện Kim	SDK	26,000,000,000	2,600,000
92	CTCP Dịch vụ Sonadezi	SDV	50,000,000,000	5,000,000
93	CTCP Vận tải biển Sài Gòn	SGS	144,200,000,000	14,420,000
94	CTCP Thủy điện miền Nam	SHP	770,113,440,000	77,011,344
95	CTCP Hải Việt	SHV	62,637,200,000	6,263,720
96	CTCP Bia Sài Gòn-Miền Trung	SMB	298,466,480,000	29,846,648
97	CTCP Bảo vệ Thực vật Sài Gòn	SPC	105,300,000,000	10,530,000
98	CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản miền Trung	SPD	75,600,000,000	7,560,000
99	CTCP Giấy Sài Gòn	SSF	16,000,000,000	1,600,000
100	CTCP Dịch Vụ Vận Tải Sài Gòn	STS	27,682,210,000	2,768,221
101	CTCP Môi trường và công trình đô thị Sơn Tây	STU	11,256,000,000	1,125,600
102	CTCP Chế tác đá Việt Nam	STV	40,000,000,000	4,000,000
103	Tổng CTCP Đường Sông Miền Nam	SWC	671,000,000,000	67,100,000
104	CTCP Xây Dựng Công Trình Giao Thông Bến Tre	TBT	16,564,700,000	1,656,470
105	CTCP Thép Thủ Đức	TDS	122,253,930,000	12,225,393
106	CTCP Trường Phú	TGP	100,000,000,000	10,000,000
107	CTCP Gang thép Thái Nguyên	TIS	1,840,000,000,000	184,000,000
108	CTCP Tổng hợp Gỗ Tân Mai	TMW	46,623,500,000	4,662,350

TT	Tên doanh nghiệp	Mã CK	Vốn điều lệ (đồng)	Khối lượng CP niêm yết
109	CTCP Thép Nhà Bè	TNB	115,000,000,000	11,500,000
110	CTCP Xuất nhập khẩu và Xây dựng công trình	TNM	38,000,000,000	3,800,000
111	CTCP Đầu tư Xây dựng Thanh niên	TNY	18,000,000,000	1,800,000
112	CTCP May Thanh Trì	TTG	20,000,000,000	2,000,000
113	CTCP Du lịch thương mại và đầu tư	TTR	19,933,930,000	1,993,393
114	CTCP Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Giao thông vận tải	TVG	20,295,890,000	2,029,589
115	CTCP Phát triển Đô Thị	UDJ	165,000,000,000	16,500,000
116	CTCP Thép Biên Hòa	VCA	151,873,220,000	15,187,322
117	CTCP Tư vấn Xây dựng VINACONEX	VCT	11,000,000,000	1,100,000
118	CTCP Vinatex Đà Nẵng	VDN	20,000,000,000	2,000,000
119	CTCP Lưới thép Bình Tây	VDT	19,654,400,000	1,965,440
120	CTCP Xây dựng và Chế biến lương thực Vĩnh Hà	VHF	43,000,000,000	4,300,000
121	CTCP VIAN	VIA	12,000,000,000	1,200,000
122	CTCP Du lịch Quốc tế Vũng Tàu	VIR	52,400,000,000	5,240,000
123	CTCP Nước Khoáng Khánh Hòa	VKD	21,600,000,000	2,160,000
124	CTCP Quảng cáo và Hội chợ	VNX	10,500,000,000	1,050,000
125	CTCP Đầu tư và Phát triển Năng lượng Việt Nam	VPC	56,250,000,000	5,625,000
126	CTCP Giám định Vinacomim	VQC	19,998,440,000	1,999,844
127	CTCP Vật tư Bến Thành	VT1	20,000,000,000	2,000,000
128	CTCP VITALY	VTA	60,000,000,000	6,000,000
129	CTCP SX - XNK Dệt May	VTI	35,000,000,000	3,500,000
130	CTCP Bia Sài Gòn - Miền Tây	WSB	145,000,000,000	14,500,000
131	CTCP Vận tải Thủy TKV	WTC	100,000,000,000	10,000,000

Danh sách Công ty Chứng khoán thành viên tại thời điểm 31/12/2011

STT	Tên Công ty	Tên viết tắt	Địa chỉ Trụ sở chính	Website
1	CTCP Chứng khoán Bảo Việt	BVSC	Số 8 Lê Thái Tổ, HN	www.bvsc.com.vn
2	CTCP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư & Phát triển VN	BSC	Tầng 1, 10, 11 tòa tháp BIDV, 35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm Hà Nội	www.bsc.com.vn
3	CTCP Chứng khoán Sài Gòn	SSI	Số 72 Nguyễn Huệ, Q1, TP HCM	www.ssi.com.vn
4	CTCP Chứng khoán Đệ Nhất	FSC	Số 9 Hoàng Văn Thụ, Khu đô thị Chánh nghĩa, TX Thủ Dầu Một, Bình Dương	www.fsc.com.vn
5	CTCP Chứng khoán Thăng Long	TLS	Tầng 5-6-7, số 98 Ngụy Như Kon Tum, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Hà Nội	www.thanglongsc.com.vn
6	Công ty TNHH Chứng khoán ACB	ACBS	Số 107N Trương Định, Phường 6, Q3, Tp.HCM	www.acbs.com.vn
7	CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công Thương VN	VietinbankSc	Số 306 Bà Triệu, HN	www.vietinbank-sc.com.vn
8	CTCP Chứng khoán Ngân hàng Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn VN	AGRISECO	Tầng 05 toà nhà Artex số 172 Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội.	www.agriseco.com.vn
9	Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng Ngoại thương VN	VCBS	Tầng 12 và 17 số 198 Trần Quang Khải, HN	www.vCBS.com.vn
10	CTCP Chứng khoán Mê Kông	MSC	Tầng 2, tòa nhà VinaPlast, số 39A Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội	www.mekongsecurities.com.vn
11	CTCP Chứng khoán Tp Hồ Chí Minh	HSC	Tầng 5-6, tòa nhà A&B, 76 Lê Lai, Q.1, Tp Hồ Chí Minh	www.hsc.com.vn
12	CTCP Chứng khoán Hải Phòng	HASECO	Số 24 Cù Chính Lan, Quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng	www.hpSC.com.vn
13	Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng Đông Á	DAS	Số 56-58 Nguyễn Công Trứ, Q1, Tp.HCM	www.das.vn
14	CTCP Chứng khoán Habubank	HBBS	2C Vạn Phúc, P.Kim Mã, Hà Nội	www.hbbs.com.vn
15	CTCP Chứng khoán Đại Việt	DVSC	Số 46-48 Tôn Thất Đạm, P.Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp.HCM	www.dvsc.com.vn
16	CTCP Chứng khoán Sacombank	SBS	Tầng 1, 2, 3, 7 và 8 toà nhà số 278 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P8, Q3, TP HCM	www.sbSC.com.vn
17	CTCP Chứng khoán An Bình	ABS	Số 101 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội.	www.abs.vn
18	CTCP Chứng khoán Kim Long	KLS	Số 22 đường Thành Công, Q.Ba Đình, Hà Nội.	www.kls.vn

STT	Tên Công ty	Tên viết tắt	Địa chỉ Trụ sở chính	Website
19	CTCP Chứng khoán Quốc Tế VN	VI Securities	Tầng 3, Tòa nhà số 59 phố Quang Trung, Phường Nguyễn Du, Q.Hai Bà Trưng, Hà Nội.	www.vise.com.vn
20	CTCP Chứng khoán VNDirect	VNDIRECT.,CO	Số 01 phố Nguyễn Thượng Hiền, Hai Bà Trưng, Hà Nội.	www.vndirect.com.vn
21	CTCP Chứng khoán Phú Hưng	PHS	Lầu 05 cao ốc số 801 Đại lộ Nguyễn Văn Linh, P.Tân Phú, Q7, TP HCM	www.phs.vn
22	CTCP Chứng khoán Việt	VSC	Số 117 Quang Trung, Thành phố Vinh, Nghệ An.	www.viseco.vn
23	CTCP Chứng khoán Đà Nẵng	DNSC	Số 102 Nguyễn Thị Minh Khai, Q.Hải Châu, TP Đà Nẵng.	www.dnsc.com.vn
24	CTCP Chứng khoán Hà Nội	HSSC CORP	Tầng 1, nhà 141 Lê Duẩn, Hoàn Kiếm, Hà Nội	www.hssc.com.vn
25	Công ty TNHH Chứng khoán VPBank	VPBS	Tầng 3 + 4 Tòa nhà số 362 Phố Huế, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.	www.vpbs.com.vn
26	CTCP Chứng khoán Hà Thành	HASC	Số 69 Đinh Tiên Hoàng, Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội.	www.hasc.com.vn
27	CTCP Chứng khoán Quốc Gia	NSI	Số 106 Phố Huế, phường Ngô Thì Nhậm, Hai Bà Trưng, Hà Nội	www.nsi.com.vn
28	CTCP Chứng khoán Việt Nam	VSEC.,CORP	Tầng 8, số 59 Quang Trung, P.Nguyễn Du, Q.Hai Bà Trưng, Hà Nội.	www.vnsec.com.vn
29	CTCP Chứng khoán Châu Á TBD	APEC	Số 14 Lê Đại Hành, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội	www.apec.com.vn
30	CTCP Chứng khoán Đông Nam Á	SeASecurities	Số 14 Láng Hạ, P.Thành Công, Ba Đình, Hà Nội	www.seasc.com.vn
31	CTCP Chứng khoán Rồng Việt	VDSC	Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, Q.1, Tp Hồ Chí Minh	www.vdsc.com.vn
32	CTCP Chứng khoán Thủ Đô	CSC	Tầng 3, Tòa nhà Ocean Park, số 1 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội.	www.capital-securities.vn
33	CTCP Chứng khoán Ngân hàng Phát triển nhà Đồng bằng sông Cửu Long	MHBS	Lầu 2, Opera View, 161 Đồng Khởi, Quận 1, Tp HCM	www.mhbs.vn
34	CTCP Chứng khoán Alpha	APSC	Số 2 Phạm Ngũ Lão, P.Phan Chu Trinh, Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội.	www.apsc.com.vn
35	CTCP Chứng khoán Trí Việt	TVSC	Tầng 2, 142 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội.	www.tvsc.vn

STT	Tên Công ty	Tên viết tắt	Địa chỉ Trụ sở chính	Website
36	CTCP Chứng khoán Việt Tín	VTSS JSC	Tầng 1 và 2 Tòa nhà số 40 Phan Bội Châu, Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội	www.viet-tin.com
37	CTCP Chứng khoán Woori CBV	WOORI CBV	Số 14 Trần Bình Trọng, Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội.	www.woori-cbv.com
38	CTCP Chứng khoán Đại Dương	OCS.,JSC	Số 04 Láng Hạ, Q.Ba Đình, Hà Nội.	www.ocs.com.vn
39	CTCP Chứng khoán Tràng An	TAS	Tầng 9, Tòa nhà 59- Quang Trung, Hai Bà Trưng, Hà Nội.	www.tas.com.vn
40	CTCP Chứng khoán Thiên Việt	TVSC	Số 535 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội	www.tvs.vn
41	CTCP Chứng khoán Cao Su	RUBSE	Tầng 02 tòa nhà số 41-43 Trần Cao Vân, P6, Q3, TP HCM	www.rubse.com.vn
42	CTCP Chứng khoán Tân Việt	TVSI	Tầng 5, số 152 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội.	www.tvsi.com.vn
43	CTCP Chứng khoán Dầu Khí	PSI	Tầng 2 tòa nhà Hanoitourist, số 18 Lý Thường Kiệt, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội	www.psi.vn
44	CTCP Chứng khoán Phú Gia	PGSC	Lầu 8 & 9, số 58 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao Quận 1, TP Hồ Chí Minh	www.phugiasec.com.vn
45	CTCP Chứng khoán Tầm Nhìn	HRS	Phòng 02-03, lầu 9 Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn quận 1 TP HCM	www.horizonsecurities.com
46	CTCP Chứng khoán Phương Đông	ORS	Số 194 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp HCM	www.ors.com.vn
47	CTCP Chứng khoán Hoàng Gia	ROSE Corp.	15 Pasteur, P. Nguyễn Thái Bình, Q. 1, Tp Hồ Chí Minh	www.rose.com.vn
48	CTCP Chứng khoán Morgan Stanley Hưởng Việt	GSI	Số 8 Thiên Quang, Hai Bà Trưng, Hà Nội.	www.msgs.com.vn
49	CTCP Chứng khoán Nam Việt	NAVS	Tầng 3, VIT tower, 519 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội	www.vitse.vn
50	CTCP Chứng khoán Sao Việt	VSSCorp.	Tầng 2, tòa nhà HH3, Khu đô thị Mỹ Đình, Mễ Trì, Từ Liêm, Hà Nội	www.vssc.com.vn
51	CTCP Chứng khoán Chợ Lớn	CLSC	Số 631-633 Nguyễn Trãi, P.11, Q.5, Tp HCM.	www.cholonsc.vn
52	CTCP Chứng khoán Vina	VNSC	Lầu 05 toà nhà Sun Wah, số 115 Nguyễn Huệ, Quận I, Tp Hồ Chí Minh.	www.vinasecurities.com
53	CTCP Chứng khoán SME	SMES	(tầng 2, 193 C1 Phố Bà Triệu, Hai Bà Trưng, HN)	www.smes.vn

STT	Tên Công ty	Tên viết tắt	Địa chỉ Trụ sở chính	Website
54	CTCP Chứng khoán Việt Quốc	VQSC	Số 21 Hàn Thuyên, P Phạm Đình Hổ, Q.Hai Bà Trưng, Hà Nội.	www.vqs.vn
55	CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam	KIS VN	Tầng 3, tòa nhà Maritime Bank Tower, số 180-192 Nguyễn Công Trứ, quận 1, TP Hồ Chí Minh	www.kisvn.vn
56	CTCP Chứng khoán FPT	FPTS	Tầng 2 Tòa nhà 71 Nguyễn Chí Thanh, Q.Đống Đa, Hà Nội.	www.fpts.com.vn
57	CTCP Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia	IRS	Số 30 Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, HN	www.irs.com.vn
58	CTCP Chứng khoán Âu Việt	AVSC	Lầu 3 tòa nhà Savimex số 194 Nguyễn Công Trứ, Q1, TP HCM	www.avsc.com.vn
59	CTCP Chứng khoán Đầu tư Việt Nam	IVS	Tầng 1 tòa nhà VCCI số 9 Đào Duy Anh, Hà Nội	www.ivs.com.vn
60	CTCP Chứng khoán Golden Bridge VN	GBVS	Số 4 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội	www.clifone.com.vn
61	CTCP Chứng khoán Đông Dương	DDS	Số 148-150 Nguyễn Công Trứ, Q1, TP. HCM	www.dds.com.vn
62	CTCP Chứng khoán Đại Nam	DNSE	Số 28 Tăng Bạt Hổ, Hà Nội	www.dnse.com.vn
63	CTCP Chứng khoán Kenanga Việt Nam	KVS	Số 97 Trần Hưng Đạo, Q.Hoàn Kiếm, Tp HN	www.vina-golden.com
64	CTCP Chứng khoán Sen Vàng	GLS	Số 27 Nguyễn Đình Chiểu, Q1, TP HCM	www.gls.com.vn
65	CTCP Chứng khoán An Phát	APSI	Tầng 8, tòa nhà Sun Red River, số 23 Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội	www.chung-khoanaphat.vn
66	CTCP Chứng khoán Bản Việt	VCS	Số 67 Hàm Nghi, P.Nguyễn Thái Bình, Q1, TP HCM	www.vcsc.com.vn
67	CTCP Chứng khoán Sài Gòn Hà Nội	SHS	Tầng 1&3, tòa nhà Trung tâm hội nghị Công đoàn, số 1 Yết Kiêu, Hà Nội	www.shs.com.vn
68	CTCP Chứng khoán VSM Việt Nam	VSM	Tầng 01 tòa nhà Hàng Hải số 01 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội	www.vsm.vn
69	CTCP Chứng khoán Đại Tây Dương	OSC	Số 169 phố Hàng Bông, Hà Nội	www.ckosc.com.vn
70	CTCP Chứng khoán Xuân Thành	XUANTHANHSC	Tầng 5 và 6, số 37 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng, Hà Nội	www.xuan-thanhsc.com.vn

STT	Tên Công ty	Tên viết tắt	Địa chỉ Trụ sở chính	Website
71	CTCP Chứng khoán Phố Wall	WWS	Số 01 Lê Phụng Hiểu, Hà Nội	www.wss.com.vn
72	CTCP Chứng khoán An Thành	ATSC	Tầng 1, Tòa nhà 18T2, Lê Văn Lương, Trung Hòa, Nhân chính, Thanh Xuân, Hà Nội	www.atsc.com.vn
73	CTCP Chứng khoán Beta	BSI	Số 16 Nguyễn Trường Tộ, Q4, TP HCM	www.bsi.com.vn
74	CTCP Chứng khoán Thương mại và Công nghiệp VN	VICS	Tầng 04 toà nhà Hà Thành Plaza số 102 phố Thái Thịnh, Q.Đống Đa, TP Hà Nội.	www.vics.vn
75	CTCP Chứng khoán Mirae Asset (Vietnam)	MIRAE ASSET	Số 1-5 Lê Duẩn, Q1, TP HCM	www.mirae-asset.com.vn
76	CTCP Chứng khoán Kim Eng Việt Nam	KEVS	Số 255 phố Trần Hưng Đạo, Q1, TP HCM	www.kimeng.com.vn
77	CTCP Chứng khoán EuroCapital	ECC	Tầng 02 toà nhà Thành Công số 57 phố Láng Hạ, Hà Nội.	www.euro-capital.vn
78	CTCP Chứng khoán Nam An	NASC	Số 39 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Q1, TP HCM	www.namansecurities.com
79	CTCP Chứng khoán Hoà Bình	HBS	Số 34 Hai Bà Trưng, Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội.	www.hbse.com.vn
80	CTCP Chứng khoán FLC	FLCS	Tầng 2, tòa nhà CEO, lô HH2-1, đô thị mới Mễ Trì Hạ, đường Phạm Hùng, Từ Liêm, Hà Nội.	www.flcsc.com.vn
81	CTCP Chứng khoán Á-Âu	AAS	Tầng 02 toà nhà số 137 Lê Quang Định, P14, Q.Bình Thạnh, TP HCM.	www.aas.com.vn
82	CTCP Chứng khoán Thành Công	TCSC	Lầu 3, Lầu 5 Tòa nhà Centec số 72-74 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 6, Quận 3, Tp Hồ Chí Minh	www.tcsc.vn
83	CTCP Chứng khoán Bảo Minh	BMSC	Số 198 Phan Xích Long, phường 2, Quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh	www.bmsc.com.vn
84	CTCP Chứng khoán Viễn Đông	VDSE	Số 80 Võ Văn Tần, P6, Q3, TP HCM.	www.vdse.com.vn
85	CTCP Chứng khoán Toàn Cầu	Vinaglobal	79 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q. 1, Tp Hồ Chí Minh	www.vinaglobal.com.vn
86	CTCP Chứng khoán Việt Thành	VTS	Số 82 - 84 Calmette, P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, Tp Hồ Chí Minh.	www.vts.com.vn

STT	Tên Công ty	Tên viết tắt	Địa chỉ Trụ sở chính	Website
87	CTCP Chứng khoán Navibank	NVS	Tầng 6, tòa nhà Hendi Resco, 521 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội	www.nvs.vn
88	CTCP Chứng khoán Maritime Bank	MSBS	Tầng 1 & 3, tòa nhà Skycity, 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	www.msbs.com.vn
89	CTCP Chứng khoán SaigonBank Berjaya	SBBS	Lầu 05 và 06 tòa nhà số 2C Phó Đức Chính, Q1, Tp Hồ Chí Minh.	www.sbb-sjsc.com.vn
90	CTCP Chứng khoán Phương Nam	PNS	Lầu 2&3, 28-30-32 Nguyễn Thị Nghĩa, phường Bến Thành, quận 1, TP HCM	www.chungkhoan-phuongnam.com.vn
91	CTCP Chứng khoán Nhất Việt	VFS	Lầu 03 tòa nhà số 117 - 119 -121 Nguyễn Du, P.Bến Thành, Q.1, Tp Hồ Chí Minh.	www.vfs.com.vn
92	CTCP Chứng khoán Sài Gòn Tourist	STSC	Lầu 5, 63 Phạm Ngọc Thạch, Phường 6, Quận 3, Tp.HCM	www.stsc.vn
93	CTCP Chứng khoán Công nghiệp Việt Nam	ISC	Số 121 Lê Lợi, P.Bến Thành, Quận 01, Tp HCM.	www.isc.vn
94	CTCP Chứng khoán Hùng Vương	HVS	Khu B số 28 Phùng Khắc Khoan, P.Đa Kao, Q.01, Tp HCM.	www.hung-vuongsc.com.vn
95	CTCP Chứng khoán Trường Sơn	TSS	Số 39, ngõ 76, đường An Dương Vương, phường Tứ Liên, quận Tây Hồ, Hà Nội	www.tss.com.vn
96	CTCP Chứng khoán SJC	SJCS	Lầu 06 tòa nhà số 18A Đinh Tiên Hoàng, Q1, Tp Hồ Chí Minh.	www.sjcs.com.vn
97	CTCP Chứng khoán Nhật Bản	JSI	Tầng 03 tòa nhà Viglacera, số 02 Hoàng Quốc Việt, Q.Cầu Giấy, Tp HN	www.japan-sec.vn
98	CTCP Chứng khoán Phương Hoàng	PCS	Phòng 202 - 224 - 006 tòa nhà số 27 Lý Thái Tổ, Q.Hoàn Kiếm, HN	www.pxs.com.vn
99	CTCP Chứng khoán Liên Việt	LVS	Tầng 2&4 tòa nhà Capital Tower, 109 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội	www.lvs.vn
100	CTCP Chứng khoán Hồng Bàng	HBSC	Lầu 1, tòa nhà số 144 Châu Văn Liêm, P.11, Q. 5, Tp Hồ Chí Minh	www.ho-base.vn
101	Công ty TNHH Chứng khoán Kỹ Thương	TCBS	Tầng 2, tòa nhà Artexhouse 2A Phạm Sư Mạnh, Hoàn Kiếm, Hà Nội	www.securities.techcom-bank.vn
102	CTCP Chứng khoán Châu Á	ASC	Tầng 5A, tòa nhà Master Building, số 41-43 Trần Cao Vân, Q.3, Tp Hồ Chí Minh	www.asias.com.vn

Danh mục các từ viết tắt:

- BCTC:** Báo cáo tài chính
BTC: Bộ Tài chính
BQ: Bình quân
CK: Chứng khoán
CNTT: Công nghệ thông tin
TNHH: Trách nhiệm hữu hạn
CP: Cổ phiếu
CTCP: Công ty cổ phần
CTCK: Công ty chứng khoán
ĐH: Đại học
DNNN: Doanh nghiệp Nhà nước
ĐKGD: Đăng ký giao dịch
GDCK: Giao dịch chứng khoán
GTGD: Giá trị giao dịch
HĐQT: Hội đồng quản trị
HNX: Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội
KBNN: Kho bạc Nhà nước
KLGD: Khối lượng giao dịch
NĐT: Nhà đầu tư
NĐTNN: Nhà đầu tư nước ngoài
NHNN: Ngân hàng Nhà nước
NSNN: Ngân sách Nhà nước
TMCP: Thương mại Cổ phần
TTGDCK: Trung tâm Giao dịch chứng khoán
TTCK: Thị trường chứng khoán
TPCP: Trái phiếu Chính phủ
TTLKCK: Trung tâm Lưu ký chứng khoán
UBCKNN: Ủy ban chứng khoán Nhà nước
VN: Việt Nam



